

NHI-THIÊN-DUONG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38 - Cholon

TÉLÉPHONE N° 658

Có bán đủ các thứ thuốc rất nên thân hiệu như sau này:

1. Kiểm-sắc-bà-huân (Trị bệnh đốm sọc sọc ngứa) Mỗi ve giá	23.00
2. Phụ-khoa Kim-phương-huân (Đốm bà huyết hư khí suy) Mỗi hộp 2 huân giá	1.00
3. Họa-dâm-chất-khôi (Trị bệnh ho) Mỗi gói giá	0.15
4. Nội khoa công-công-công (Trị bệnh con mắt) Mỗi gói giá	0.25
5. Thiên hiệu phát-lâm-tăng (Trị chứng nóng lạnh) Mỗi gói giá	0.18
6. Bánh cam-tích (Trị bệnh cam tích) Mỗi gói 10 bánh giá	0.10
7. Sưu-độc-liên-được (Trị bệnh hoa liễu) Mỗi ve thuốc nước và thuốc huân giá	3.00
8. Thiên hiệu nhân-lược-thủy (Trị bệnh con mắt) Mỗi ve giá	1.00
9. Thanh-lạng-buôn (Thuốc xổ) Mỗi ve giá	0.40
10. Phong thấp cao được (Thuốc dán trị các chứng bệnh phong thấp) Mỗi miếng giá	0.20
11. Sưu-phát-bá-thổ-giàu (Thuốc nước xổ cho nước lợ) Mỗi ve giá	0.30
12. Bạch-trực-cao (Trị các chứng bệnh đau đầu) Mỗi ve giá	0.60
13. Hạt độc được cao, (Trị bệnh Ung-thư u-nhọt, ghê chốc) Mỗi ve giá	0.30
14. Trần-châu-phần (Trị bệnh phỏng lữa phỏng nước sôi) Mỗi ve giá	0.35
15. Tế-sanh-được-thủy (Trị các chứng bệnh cảm mạo, chổi nước và thời-khí) Mỗi hộp giá	0.40
16. Bạch-tho-giàu (Đầu bạc hà) Va nhỏ giá 0.20 - ve lớn	0.40
17. Tếng-được-cao (Trị bệnh lỵ) Mỗi thùng giá	0.20
18. Châu-phần-sanh-cơ-tăng (Trị các thứ ghê độc) Mỗi ve giá	0.20
19. Ngoại khoa trừ độc thủy (Thuốc nước để rửa các thứ ghê độc) Mỗi ve giá	0.20
20. Nha-thống-được-thủy (Trị bệnh đau răng) Mỗi ve giá	0.20
21. Vạn-ứng-như-phật-trà (Trị bệnh cảm) Mỗi gói giá	0.06
22. Vi-tế-sanh-triệt-đá-huân (Hoặc té cây, hoặc đánh đập) Mỗi hộp giá	0.50
23. Eau Essence de Menthe hiệu Nhi-thiên-hương. Mỗi ve giá	0.25
24. Vạn-ứng-phật-đơn (Trị bệnh nhức đầu đau bụng tức ngực)	0.10
25. Dầu đầu kháu (Nhớt đầu nóng lạnh số muối) Mỗi ve giá	0.15
26. Bông gòn thuốc (Để bó rịt ghê) Mỗi gói là	0.20
27. Mông-tiền-trà (Trà lá á-phần) Giá mỗi gói là	1.50
28. Tây-thi-lộ hương-thủ. Mỗi ve giá	0.50
29. Lạ-chỉ-đào-thương-được-hủy. Mỗi ve giá	0.50
30. Vạn-trang-nhi-thiên-đầu. Mỗi ve giá	0.20
31. Sỏi nha hương-phấn. Mỗi hộp giá	0.50
32. Vạn-ứng-bá-tế-thủy-mỗi ve giá	0.20
33. Cẩm-hạp-minh-thần-bổ-tiến-huân, mỗi hộp sáu huân giá	0.80
34. Đũa chổi	0.40
	0.20
	0.60
	0.20
	0.20
	0.20

Bổ-đương hàng năm giữ một lòng cứu thế tế nhân, cho nên chẳng ngại hao tổn học ngân mà in ra mấy triệu cuốn. Được tấp phước pháp (cách cúng các thứ thuốc rất kỳ lưỡng) để dành mà cho thân-chủ; nếu vị nào có gởi thơ xin, thì Bổ-đương lập tức gởi liền chẳng hề sai sót.

Saigon, Imp. Commerciale C. ANDRÉ ET FILS.
Tirage: 1.000 exemplaires.

Le Directeur-Gérant: NGUYỄN-CHÁNH-SẮT

Ng. Ch. Sắt

NÔNG-CO MIN-ĐAM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

PARAISSENT LE JEUDI

18^e ANNÉE
NAM THỨ 18
Ngày 19 Juin
1919

農 賈 茗 談

Số 115
Ngày 22 tháng năm
NAM KI-MUI

MỖI TUẦN ĐĂNG BẢO NGÀY THỨ NĂM

<p>ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CỜ ĐỒNG-DƯƠNG</p> <p>Một năm..... 5 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi số..... 0 10 Đôi năm..... 0 20</p> <p>ABONNEMENTS France et Colonies</p> <p>Un an..... 20fr.00 Six mois..... 12 00</p> <p><i>Les abonnements sont payables d'avance</i></p>	<p>Chủ nhân: F. CANAVAGGIO</p> <p>Tổng-lý, kiêm Chánh-chủ-bút: Nguyễn-chánh-Sắt</p> <p>Đại-biểu: Đàng-thức-Liên, — Nguyễn-viên-Kiều</p>	<p>PUBLICITÉ ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES</p> <p>La ligne de 0m065 de large... 1 50 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés.</p> <p>Pour les annonces commerciales on traite à forfait.</p> <p>NAO SÁO Những lời rao báo về việc thương mại, xin gởi thơ, hoặc đến tại Bồn-quản mã thương nghj.</p>
--	---	--

Direction, Rédaction et Administration: 53, rue Pellerin. — SAIGON.

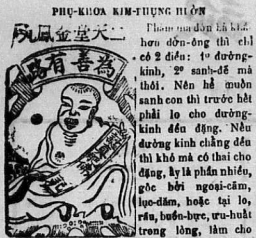
Ông nào mua báo, xin đóng giùm tiền trước

MỤC LỤC

- Nông-học quán.
- Bảng vẽ số lúa Nam-kỳ.
- Cốc mè thương trường.
- Lúa-gò.— Hóa vật xuất dương.
- Bài Diễn-thuyết của quan Toàn-quyền.
- Thương vụ luật-lệ.
- Thế giới tân văn.
- Đông-dương thời sự.
- Đi đâu vậy cả?
- Tiệc mừng.— Đám cưới.
- Nhàn đàm
- Ai tin.
- Minh tạ lương-y.
- Túy-Kiều.
- Ai làm được.
- Người Annam không ghen Á-phiền.

房藥堂天二 NHỊ-THIÊN-DU'ÔNG

TIỆM LỚN TẠI QUAN-ĐÔNG TỈNH THÀNH - MỘT TIỆM TRONG NAM-KY
Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn. - Telephone N^o 358



Với lược trà. Còn đơn-bà để thì phải dùng nước, đái con nit mà uống với nước thuốc.
CỬ AN: Những đồ sông-sít, lạnh lẽo, cũng là đồ rang-nướng nóng này, độc-độc chửa nướn đũng.
Mỗi hộp 2 hướn, giá là..... 4 \$ 00

THUẾ SANH ĐƯỢC TRỮ

Hiện nay là đời Y-học phát minh, cho nên nghệ Y-triết đã nghiên cứu càng n.ày càng tinh hơn nữa, nhưng mà đời càng tiến hóa chừng nào, bệnh lại càng sanh nhiều chừng lượng chừng này, cho nên phép làm thuốc cũng phải tùy cơ mà chế luyện thì mới thích hợp thời người. Nay Đồn-đường có chế một thứ thuốc nước này rất hay thần diệu chữa trị các chứng kể ra sau này:

- Về các chứng ban,
- Bổn mùa cúm mạo,
- Nóng lạnh như đậu,
- Thời chứng dịch hạch,
- Hoạt loạn mưa ỉa,
- Đau bụng sinh bụng,
- Trùng phong trúng dâm,
- Bất tỉnh như say,
- Cầm giữ sanh họ,
- Kiết máu kết dâm,
- Nhưm mội cũng mình,
- Tinh thần bất hoạt,
- Trùng thổ phát nóng,
- Thủy thổ bất phục,
- Vị chẳng tiêu hóa,
- Đi chửa sống,
- Sơn phong chướng rết,
- Đa ngứa nổi sần,

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi lần uống nửa ve, bệnh nặng phải uống nhiều hơn. Con nit mỗi lần uống từ 15 giọt đến 20 giọt. - Con nit chưa đầy 6 tháng

uống 6 giọt, uống với nước trà có n.ếu giờ thì uống một lần, trong uống ngoài thoa, rất nên công hiệu.
Mỗi ve giá là..... 0 \$ 10
Mỗi 10 ve..... 0 \$ 00

NHỊ-KHOA-CÀNG-CO-TÀNG

Chữ trị con nit cấp mạng kinh phong, các chứng bệnh của con nit kể ra sau này:

Cầm máu thượng bàng, minh não, mặt đỏ, đăm ngứa chon mắt lác liêu, hoặc trợn trắng, cứng cứng, cứng kềm, bắt đầu như say, miệng mũi trướng khí, trong ruột đau thét, hơi thở khô khét mà lùn ra hoặc khét đêm và giật tay giật chơn, đứng đật hoặc hôn, hoặc miệng mồm khô khan lại hay khác nước, ỷ là chứng CAP-KINH-PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc tân này.

Con như thoát nóng, thoát lạnh, khi nửa, khi tả-trị tay, rứt chơn, da mặt xanh, vàng, mết, ốm gầy, khô khét, ợ sứa, ăn không được, hoặc có nước mắt đăm ngủ con nit không nhắm đường đại đũng tiểu không thét, tay chơn lạnh ngắt, rét lâu chẳng hết, ỷ là chứng MẠNG-KINH-PHONG, phải dùng nước gạo rang mà uống với thuốc tân này lập tức thấy thần diệu.

Cách dùng: Con nit trong tháng tới 3 tháng uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày uống 1 gói. Từ 4 tuổi sắp lên mỗi ngày uống 2 lần mỗi lần 1 gói. Còn con nit ngày thường muốn nó ăn chơi thì mỗi ngày cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì hết đặng các chứng bệnh và mạnh mẽ trong mình.
Mỗi gói giá là..... 0 \$ 25

BẠCH TRƯỚC CAO

Thuốc này để trị các bệnh lậu, hoặc đái gât, lậu mủ, hoặc trắng hoặc vàng, hoặc lậu kế lậu huyết chảy ra đấm đết, cứ theo phép mà dùng thì hết, lại trị được các chứng bệnh độc.

Trong mỗi hiệp đều có chỉ cách dùng.
Mỗi hiệp giá là..... 0 \$ 80

TRAI THỢ MỘC MICHEL Nguyễn-hiệp-Hòa TÀI-CHỢ LÁI-THIỆU

Tại trại tôi có đóng sàng các món l.à: Bàn ăn mặc-đá dài, có chân hai kiềm. - Bàn ăn mặc-đá tròn có kế thành. - Bàn ăn mặc-gỗ liền 4 kiềm. - Bàn tròn 4 trụ mặc-đá. - Bàn tròn 4 trụ mặc-sậy. - Bàn xây cốt mặc liễn. - Bàn lao 12 trụ.

Bàn khách (salon). - Bàn rượu (apéritif) 3 kiềm. - Váng một chơn tiện, văng gỗ hai, và văng ba. **Tủ thờ**, chân ba kiềm; **Tủ áo**, **Tủ rượu** (buffet); giá món dù (Porte parapluie et chapeau), Trụ kiền (colonne) ghế bàn-kết Banquette, ghế ngồi 5 kiềm, ghế **Bàng nguyệt**, bàn viết 3 kiềm, văng một băng đá trắng có chơn tiện.

Làm theo kiểu kim thời, bằng cây trúc, cặm lại, gỗ, toàn là cây danh mộc, thợ làm khéo léo tinh xảo, không giá đời.

Xin quí ông có muốn dùng các món đồ chùng dọn trong nhà, thì xin gửi thơ hay là thân hành đến tại tiệm tôi, tại chợ **Lái-thiệu** đường ra **Công-ty** heo (**Abattoir**), hoặc mua hay là đặc, thì tôi sẵn lòng làm mua và vửa theo ý quí-vị.

Chữ TRẠI MỘC
cần khải

Lời Rao

Kính cùng tên, bằng quan khách đặng say: Nhà ngũ hiệu **DƯƠNG-HUỆ-VANG-HÁP**, ở đường **AMIRAL COURBET**, môn số 58, Saigon, phòng vì sạch sẽ tinh nh, đã rộng rãi mà đẹp, mà giá tiền rẻ hơn, lại gần ga chánh Saigon, rất tiện để cho quan khách tới lui, xin rộng lòng thì au một chiều thì sẽ rõ trong tiệm hàng tôi để hiển kính si là thế nào.

ANTOINE BAU, chủ nhân,
N^o 58, Amiral Courbet.

NHỊ-THIÊN-HƯƠNG

PHARMACIE ASIATIQUE

38, Rue de Canton, - Cholon

Tiệm chính tại Quảng-đông, ông Lương-y Vi-tê-Sanh chẻ ra

SỮ-ĐỘC-LINH-ĐƯỢC

(THUỐC TRỊ BỆNH TIÊM-LÀ)

Bệnh Hoa-liêu là một mũi giặc lớn trong đời văn-minh thế giới, hề mang lấy m.ồ, ăn, chửi, biết ngon, ngũ không yên giấc, ỷ là một giống bệnh rất thâm, rất độc, cho nhân-quần xã-hội. Bởi vậy cần nên từ xưa đến nay những anh hùng hào kiệt, có nhiều người vì nó mà phải bỏ mình cũng tuyệt giống, hoặc đi truyền lại cho vợ con, ỷ cũng đều tại dùng lầm phương thuốc.

Chữ như tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bệnh Hoa-liêu cũng đã nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy đặng nhiều cái mới lạ mà nghiệm ra, vì có nhiều thầy trị bệnh Hoa-liêu thì hay dùng những vị **Bà-đầu-sương** mà x.ở cho mạnh, hoặc dùng vị **Thủy-ngân** mà đặng xương, như vậy thì chẳng những là hại thân mà lại không còn sanh con nữa đặng, ỷ phải tuyệt giống tuyệt nòi, cái sự hại ỷ rất to. Và chẳng hề cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo n.ày nơi mạch máu, chứ không phải là ở hoai một chỗ, nếu có như vậy mà x.ở ra mấy nơi mạch máu trong cả châu-thiên ứng sao? Bất quá là lúc cái nhiệt độ nó đởng hành mà cho x.ở ra, hoặc cho nó hạ xuống, đ.ể làm cho bệnh kinh x.ấp thời đó mà thôi, chứ nói lạnh ch.ả ỷ hay là một bệnh mình một hai tháng thì là làm to làm đ.

Bởi tôi xét rõ các **ES** ỷ, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông **Lương-y** đặng nghiên-cứu các chứng bệnh ỷ mà chế thư thuốc này ra đây, để mà cứu người, và giúp đời, và lại tánh thuốc cũng là hòa-bình, không ngứa cũng không x.ỏ lam, bình-bằng thì mỗi ngày x.ỏ hai lần, còn bệnh nhẹ thì mỗi ngày x.ỏ một lần, không đau bụng, cũng như thể người mạnh lại d.ẫn vào các nơi mạch máu mà đuổi các chứng độc, hoặc theo mô hôi, hoặc theo đường tiêu-tiền, hay là hơi thở mà ra. Dầu cho người không phải bệnh Hoa-liêu mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết dịch sạch sẽ, ăn đặng nhiều, ngũ yên giấc và sữa điện-mạo sáng láng, tinh-thần khỏe kh.ỏe.

Chữ trị các chứng bởi bệnh Hoa-liêu kể ra sau này:

- Phong thấp đau xương,
- Tim-la l.ở l.ở,
- Đau bệnh h.ột-xoài,
- Huyết khô huyết độc,
- Ghê độc ỷ l.ạ,
- Hạch nơi chỗ độc,

- Bản thân bất toại,
- Đương-mai mọc mọc,
- Ung thư nhọt gh.ẻ,
- Lát voi l.át-đồng tiền,
- Vô danh thủng đ.ở,
- Các chứng độc ngoài da,

Như ai có bị mấy chứng bệnh này thì xin đ.ùng có tiền, hãy mua mà uống, vì thuốc này trừ dứt nợ chẳng còn tái đi tái lại nữa. Cách dùng: Mỗi bữa x.ỏ một muỗng nước một muỗng, và tôi trước khi ngủ một muỗng. Còn thuốc h.ết, uống mỗi lần ba hướn sau khi ăn cơm trưa và tối, phải tắm mỗi ngày một lần và phải cứ ăn đồ chua, đồ sống sít

Mỗi ve thuốc nước và thuốc hướn giá là..... 3 \$ 00

LỤC-TÍNH-KHÁCH-LÀU

Số 84-29, đường Espagne SAIGON

Tiệm LỤC-TÍNH-KHÁCH-LÀU; có phòng ngủ rộng rãi; sạch sẽ và mát mẻ vô cùng; ở tại góc chợ mới Saigon, đường Espagne, số 84-92.

Nhà in và nhà bán sách

● HUỖNH-KIM-DANH ●
12 - 14, Rue Catinat - Saigon

Kính lời cùng lực châu chur qui-ông qui-bà được rõ, nghề bán sách và nhà-in của tôi xưa nay mà được bền vững, thiết thực nhờ qui-ông qui-bà có lòng tốt mà giúp tôi mới nên vậy, thiết tôi thắm cảm ơn công cùng. Nay tôi mới mở thêm một cửa hàng buôn bán tờ lụa đã các kiểu hàng Tây, hàng Bắc hàng Tàu, hàng Xiêm, hàng Nhật-bản cùng là ren, nón Tây và đồ đồng, thì tôi chắc rằng qui-ông qui-bà cũng sẵn lòng giúp tôi cho nên việc luôn. Cúi xin qui-bà có lòng chiếu cố mà giúp cho cuộc thương-mại của người đồng-bang càng ngày càng mở mau thạnh phát; mai sau mà có được cuộc buôn to, thì tiền bạc ấy cũng luôn chuyển nội xứ Nam-kỳ chứ không lọt ra xứ khác, nhưng tôi là phần đờn-bà thiếu trí, những lời tôi tỏ ra đây hoặc có lời lảm chi thì tôi cũng xin qui-ông qui-bà miễn lỗi cho tôi. Vì tôi thấy mấy chủ khách và mấy chủ nhà tôi xử ta đây đều nhờ nghề buôn bán mà làm giàu to, còn đồng-bang ta thì cứ ngồi khoanh tay mà ngồi, để cho bọn ấy họ lượn tiền. Nay đồng-bào ta ngoài Bắc-kỳ đã dật nhiều thứ tờ lụa rất khéo mà lại chắc vô cùng, lại cũng có ý rẻ hơn hàng ngoại quốc. Nên tôi tưởng đồng-bang ta cũng sẽ bắt lên, dùng những tờ lụa xử ta mà giúp cho công nghệ xử ta cho mau hưng vượng.

Mã Vỡ HUỖNH-KIM-DANH
Cán khải

NAM-KỶ CHỈ CUỘC CÔNG-TY

Lò làm giấy Nam-kỳ hiệu là Nam-kỳ chỉ cuộc công-ti, nay lập đã gần thành rồi; nên kể từ ngày nay đã khởi sự mua các thứ giấy lộn và giẻ rách. Lục-châu như ai có giấy lộn bất kỳ là giấy chi, hoặc giẻ rách như là giẻ vải, giẻ vụn, thì công-ti đều mua hết.

Giá mua như vậy:

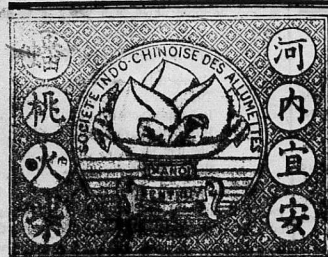
1° Giấy lộn mua 2000 mỗi 100 kilos.

2° Giẻ rách lộn mua 3000 mỗi 100 kilos.

3° Giẻ rách trắng hết mua 4000 mỗi 100 kilos.

Từ ra nỉ và giẻ đen thì không mua.

Như ai có các thứ giấy lộn và giẻ rách đã nói trên đây, xin hãy đem đến tiệm ngành của Công-ti tại Saigon, đường d'Adran, số 28 mà bán, thì sẽ có người Đại-lý mua cho.



CÓ MỘT MÌNH HANG DENIS FRERES
làm Đại-lý, có
trữ hợp quẹt
hiệu này nội các
Đông-Dương
mà thôi.

Hộp quẹt này gọi bán là khắp nơi, có một su nhỏ một hộp mà thôi.

PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE

« Michel THO »

93, Rue Catinat - Saigon

Tiệm bán nón, mũ, giày cầm tay, dĩa và xà bông thơm, phần thêu may, váy, giày lưng gia, ở đường Catinat số 93, ngay nhà in và bán sách của ông C. ARDIN et Fils (Imprimerie Librairie Commercial) có phòng hội tạc sành sứ, giá rẻ.

Lành in các thứ sổ, sách, cần dùng trong Làng Tổng, bán sách về cho học trò, mực viết v.v. bán thơ, truyện đủ thứ, sưa may may viết các thiệp.

Lục-châu quan-tử muốn mua món chi, tiệm tôi không có thì cũng sẵn lòng mua đùm cho có mà gửi chẳng có công.

Michel LE-VAN-THO.

DAU ESSENCE HAY LAM



Dầu Essence de Menthe của ông Lương-Y Vi-tê-sauh chế ra, khử độc hay lắm. Bất kỳ nam phụ lão ấu, có đờn, có phong, hoặc cảm mạo phong sương, nóng lạnh, sơ mũi, nhức đầu, đau bụng, hoặc bị kinh phong, thay đều dùng được, trong uống ngoài thoa rất nên tuấn diệu.

Tại tiệm Nhị-Thiếu-bửu ở ngoài có bán

GIÁ: Mỗi ve..... 1\$25
Mười ve..... 2 40

NONG-CO MIN-ĐAM

NONG-HOC QUAN (FERME-ÉCOLE)

Cởi Âu-châu khỏi tan mây tanh, gió thái-bình hầu thổi mát khắp hoàn-cầu. Nay xem lại trong vạn-quốc nước nào cũng lo cải lương nên kinh-tê lý-tài đặng có đủ thể lực mà dung ruổi nơi trời cạnh - tranh chiến hậu (luite de l'après-guerre).

Đông-Dương ta nằm nhằm đường tàu buôn của vạn-quốc lại qua, mà trong xứ lại có nhiều loại thổ sản rất quý báu; nếu những thổ sản ấy mà làm ra được nhiều đặng bán cho ngoại-quốc thì quốc-dân ta thân lợi biết bao nhiêu. Cái chủ-ý của Chánh-phủ trong 2 năm nay thì chỉ lo dạy dân khai quặng các mỏ tài-nguyên trong xứ ta đặng cho dân ta thêm giàu nước ta thêm mạnh. Cái chánh-sách kinh-tê ấy nghĩ rất hiệp lòng dân vô cùng vì quốc-dân ta hiện nay chỉ trông mong cho được kế vai với bực văn minh; mà muốn đến cái địa-vị ấy thì trước hết phải lo trau dồi nghiệp-nghe cho tinh xảo, hề nghề tinh xảo rồi mới hướng dặng lâu-quyển, và hề lợi-quyển nên được rồi thì mới giảm chương mặt ngan vai cùng dĩ-chương.

Trong Nam-kỳ ta diên-phi địa-quang, vậy thì nông-vụ là một nghề gốc của quốc-dân. Chánh-Phủ mấy năm nay thường đề ý vào đường ấy, nên khuyến dân lập Nông-nghiệp Trường-tê hội cho

nhiều, rồi lại lập trường Nông-nghiệp tại Bèn-Cát (Thủ-đầu-một) mà dạy kẻ thanh-niên học nghề làm ruộng, lập vườn, đường rừng và trồng dâu nuôi tằm. Đã vậy mà hôm nay năm này lại còn mở thêm một trường dạy chuyên môn lập vườn tại Công-viên Saigon (tục kêu là Sở-Thủ) đặng dạy dân trồng cây; trồng rau, trồng bông, dạy nghề ương hột, tằm là, bắt sâu nư. Cuộc tổ chức và cách dạy đó trong mấy nhà trường này thì bổn-báo đã bỏ cáo cho đồng-bang rõ rồi hết. Trường chẳng cần chi nay phải thuật lại nữa.

Nay bổn-báo xin cho đồng-bang hay rằng quan Chủ-tỉnh Bà-ri-a là M. LAMARRE có hiệp cùng quan Nguyễn-sơn Masséno, nên hôm ngày 25 X. 1919 ngày có kỳ hội nghị định lập một Nông-học quán (ferme-école) tại làng Long-Điền thuộc tỉnh Bà-ri-a mà dạy dân nghề sục, mực (élevage). Người đứng sáng tạo nhà trường này thủ ý muốn:

1° Bầy cách nuôi các loài thú trong tỉnh cho tập lờ, như là cách nuôi loài bò, và chỉ cách dùng thú vật thể nào cho tiện lợi.

2° Trồng cỏ đặng qua mùa nắng có sẵn cho loài thú ăn.

3° Cát nhà trường nuôi học trò ăn ở tại chỗ mà học cách nuôi loài thú, học cách lợi dụng loài thú, học cách trồng cỏ cho loài thú ăn và học cách cho loài thú ăn thể nào cho mập tốt mà khỏi bịnh.

Lại cũng có định xen dạy học nghề cách trồng rau và cây trái, như là như nào của ngoại-quốc mà trồng trong Nam-kỳ này được. Học nghề học trong hạng một năm mà thôi. Đắt một ông Thủ-y bổn báo cũng làm cai-trường, còn phần dạy dỗ thì có một nông-nghiệp-sư và 3 người phụ, mà trong ba người ấy 2 người có bằng-cấp tốt-nghiệp tại trường dạy lập vườn Saigon. Các tiền tốn phí thì số quân-hạt, số địa-hạt và số công-nhò làng chia nhau mà chịu. Học trò ở làng nào tỉnh nào đến học cũng được, song như làng mình hoặc tỉnh mình không chịu tiền thì mình phải chịu lấy.

Quan Chủ-tỉnh Baria lo khai quặng cuộc kinh-tê lý-tài cho nước ta như vậy thật đáng cho dân ta kính mến lắm. Nếu các quan cai-trị thấy đều có lòng lo lắng dạy dỗ nghiệp-nghe cho dân ta cũng như như vậy thì có lo chi nước ta không làm bộ được.

Trong Đại-Việt Tập-Chi số 1 nơi khoa Lý-tài, ông Qui-Thành có ước trồng Chánh-phủ làm theo như bên Thuộc-Anh Ấn-độ (Inde Anglaise) chế sra chương-trình giáo-dục trong các trường làng lại, và xen môn nông-phổ, mỗi tuần dạy nửa ngày cho trẻ nhỏ thông hiểu sơ lược nghề làm ruộng trồng cây, ngõ khi chừng nó lớn khôn thời học về nhà lo ruộng rẫy thì đã biết chút đỉnh nghề nghiệp sẵn. Ý-kiến như vậy nghĩ cũng hay, vì xử ta là xứ chuyên nông-nghiệp, còn học-trò

trường làng phải nhiều học cho biết đọc biết viết chữ quốc ngữ mà thôi, nếu có dạy thêm chúng nó được một nghề nông nữa, thì có ích cho sự làm ăn của chúng nó ngày sau nhiều lắm.

Tuy vậy mà bản-báo nhỏ nếu Chánh-phủ lập được mỗi tỉnh một *Nông-học quán* như tỉnh Baria vậy thì còn hay hơn nữa; bởi vì trong các trường làng học trò còn nhỏ tuổi, e chúng nó chưa đủ trí mà hiểu việc nông-tang, dầu làm thế nào mà thầy giáo làng cũng khó mà thông thạo nghề nông cho được. Chớ nếu mỗi tỉnh mà lập được một *Nông-học quán*, thì dạy học cả dân nghề, học trò đã đủ trí khôn, đường ấy thầy dạy trồng cách hơn, mà học trò cũng mau nghe mau hiểu. Vả sự lập *Nông-học quán* nghĩ cũng chẳng tốn hao là bao nhiêu, nếu Chánh-phủ quyết làm thì có thể làm được như chơi. Vậy nên bản-báo trước xin các quan Tham-biện Chủ-tính hãy nói gương quan Chủ-tính Baria mà làm, đừng cho nghề nông trong Nam-kỳ mai tinh tấn.

Địa diện Nam-kỳ chia ra làm ba: 40 miến hướng đông, 20 miến trung-ương và 30 miến hướng tây. Miến trung-ương địa địa đã thành thực hết rồi, chẳng lo chi nữa. Nay miến hướng đông và miến hướng tây cần phải lo nhiều mới được. Vả miến hướng đông đất cao ráo, làm ruộng không được tốt, duy có nuôi thú trồng cây thì dễ hơn. Vậy trong mấy tỉnh Thudaumot, Tayninh, Bien-hoa và Giadinh các quan Chủ-tính cũng nên lập *Nông-học quán* y như cách đã lập tại Baria đó thì

phải hơn hết. Còn miến hướng tây đất thấp thối. Ấy là cái vựa lúa của nước ta. Vả mấy tỉnh thuộc miến này thì duy có nghề làm ruộng là gốc. Ấy vậy nếu lập *Nông-học quán* theo như cách lập trong tỉnh Baria thì không thuộc miến này có lập thì xin sửa chương-trình lại lấy nghề canh-diêm làm gốc mà dạy học trò, như là dạy cách lựa lúa giống để làm cho hạt lúa xừ ta được nặn cán, hạt gạo xừ ta nấu ngon cơm, ngõ chờ đi bán chợ ngoài quốc được giá cao hơn lúa Xiêm-la và Miền-diên.

Hiện nay quốc-dân Nam-kỳ ước mơ sự tân hệ trong đường kinh-tế y-tải làm và đường nền vọng các quan cai-tri lập thể điều đặc biệt chạy cho trồng đường đi cho rẽ bước. Vậy xin các ngài giúp giúp chút công dạng làm cho tỏ rạng ngọn đuốc văn-minh của Đại-Pháp nơi xứ Đông-Dương là xứ đáng làm cho giàu mạnh mà đời dài với các nước khác nơi miến Cực-đông này thì bản-báo chúng tôi chắc sao dân chúng cũng gọi nhuan ăn trạch của Chánh-phủ Đại-Pháp mà ghi chạm vào lòng chẳng hề sai chạy.

N. C. M. Đ.

SỮA CHỖ SÁI

Kỷ báo số 145 này, trong thứ 13, nội mục Đông-Dương thời-sự:
 Mấy chỗ: Kho nhà nước... 7 70
 Hàng bạc Đông-Dương... 7 70
 Hongkong Shanghai... 7 70

Xin đọc lại là... 5170

Bản vẽ số lúa Nam-kỳ xin Nông-gia chú ý

Từ tháng Janvier cho tới nay cũng vì có một cái vấn-đề xuất cảng lúa gạo mà các nhà soạn-báo Nam-kỳ hoặc Tây hoặc Nam thường hay hiện luận lẫn xằng; nhưng có nhiều nhà báo Langsa cũng đồng một ý-kiến với bản-báo mà cho sự cần xuất cảng là mối hại to cho dân Nam-Việt.

Cũng có một vài tờ Báo khác lại sợ nếu Chánh-phủ cho xuất cảng thông thì thì Nông-gia và dân-chủ thấy là được giá, ham lợi mà bán hết lúa rồi dân phải đói.

Tuy là hai đảng ý-kiến bất đồng cho đại ý cũng chung lo về bảo toàn quyền-lợi cho quốc-dân; duy có khác nhau là kể thảy gần người thấy xa mà thôi.

Nhưng bản-báo chúng tôi vẫn đã giải quyết cái vấn-đề ấy nhiều phen rồi, các ông cũng đã rõ.

Nay bản-báo chúng tôi xin chỉ cần Chánh-phủ để hết lòng chú tâm lo làm cho ta mà ta không biết xét chỗ lợi hại, lại trở mà đòi chánh-phủ mới khôn cho chớ.

Bởi Chánh-phủ hết lòng lo làm cho dân, nên cần xuất cảng thì e mất mối lợi của dân; mà cho xuất cảng thông thì lại e thiếu lúa cho dân dùng; nên phải đặt một hội phái-viên có đủ Thương-gia, Tr-bồn-gia và Nông-nghiệp-chủ mà bàn luận về cái vấn-đề xuất cảng lúa gạo Nam-kỳ.

Bởi vậy mà Chánh-phủ còn phải làm tờ Châu-tri nhằm ngày 4 Mars 1919 rầy đây mà hỏi hết các quan Tham-biện trong các tỉnh cho biết:

Một là số lúa mùa rồi gặt được bao nhiêu? Phải để bao nhiêu mà đủ cho dân ăn và để giống? Còn dư bao nhiêu mà bán cho Ngoại-quốc được?

Hai là mỗi hạt Tham-biện phải lập số biên hết số lúa của mỗi tỉnh-chủ trong bốn tỉnh đã vẽ như đây để đánh mà bán đó, một 45 ngày phải chạy tờ cho quan Nguyễn-soái biết của ai bán hết bao nhiêu còn lại bao nhiêu?

Ấy là ý Chánh-phủ muốn biết số lúa của dân còn dư nhiều ít, ngõ hầu được lượng mà cho phép xuất cảng cho vira chừng.

Nghe coi, Chánh-phủ thì thường để lòng lo làm cho dân ta như vậy; còn dân ta lại nghĩ ngại đến chi mà không khai thác số lúa của mình, lại trở mà đòi Chánh-phủ là ý chi vậy?

Kể thì sự khai thác số lúa của mình nhiều, rồi phải cho nhà nước vay nhiều; còn người thì thấy trong làng những ông có thể hơn hơn mình khai thác số lúa của mình thì e và lẽ, mịt mờ. Vì vậy mà tư tưởng chỉ nghèo, tự lực chỉ nhỏ đến khai đất cũ.

Như mới đây có một người dân-chủ kia trong nhà có 30 héc a, ngoài lúa mà khai có một ngàn rưỡi gia mà thôi. Bởi sao không khai thác, vì sao không 30 héc a? *Thầy Cai-dung của tỉnh Langsa hỏi các ông nhà ông này mà hỏi ông này sao phải?*

Giả như trong tỉnh Rachien, mà ông Hòa-hinh mà khai có 30 ngàn gia lúa thì khai 3 tháng thì trồng chắc thì làm Hòa-hinh mà nhà của ông trồng cũng có hơn 30 ngàn gia thày, hưởng chi e làm mà lại là làng nhiều nhà giàu có, thì e có lý e vô lại e hay nhiều số lúa 30 héc a? Song chẳng phải một ông 30 héc a, toàn tỉnh phần đông cũng vậy như vậy; lại cũng chẳng phải một tỉnh Rachien mà thôi, như Sierrane, như Sadee, hoặc khắp hết Nam-kỳ đâu đâu cũng vậy cả.

Các ông hãy nhìn nhè mà coi, Chánh-phủ thì muốn cho hết chỗ số lúa dư mà cho xuất cảng; còn các ông thì cứ sợ số lúa của mình cho xuất cảng cho nhiều mà bán lúa của mình cho được giá. Đã vậy ao như vậy mà sao các ông lại không khai thác số lúa của mình? Lúa thì trước bán cho được giá, mà có nhiều lại khai thác; rồi Chánh-phủ cũng tưởng ít thì số thiếu lúa cho dân dùng, nên không dám cho xuất cảng nhiều; mà e không dám xuất cảng nhiều thì làm sao mà bán lúa cho được giá?

Nghe coi, có phải là mấy ông vì sự hại nhỏ mà quên mất mối lợi to hay không? Năm nay mùa màng than cái, trong mười phần thì thua năm ngoái có ba phần, mà số cho xuất cảng chừng bằng phần nửa năm ngoái mà thôi, vậy thì số lúa dư của ta bán sao cho hết.

N. C. M. Đ.

Cốc mẻ thương trường

Cái vấn-đề này thiệt là trong bẽ; vì Nam-kỳ ta xưa nay thì chỉ có lý nghiệp, nông làm gốc mà khai khẩn nghiệp thương; và cũng chỉ nhờ có nghề nông làm mới vựa chuyên tư-bản thì mới có má dùng trong các cửa hàng khác hết hoàn vu, mà năm sau đây thì có các ông trí-thức xướng ra mà bán cái cái này để nếm, nghiên cứu cách thế làm sao mà thần hồi quyền-lợi ta lại cho được.

Nếu các nông-gia mà để ý vào việc quan trọng này, thì các nghiên thấy rõ cái lợi lợi rất to tác mà nông-gia ta chẳng hề hưởng được. Vì thương-gia Ngoại-quốc mua lúa gạo của ta xuất cảng thì có lập hội Thương-gia liên đoàn để biện việc và bảo thủ cái quyền-lợi của bản-viên. Họ làm như thế thì họ thông được nhau ta gặp nhau mà định giá cho nhẹ, nghĩa là giá nào mà nông-gia có lợi một ít đó thì thôi, còn phần lợi to thì về phần họ nắm lấy. Nông-gia ta thật cũng biết giá định đó là hẹp một chút mà không dám làm dư bước mà chứa lúa trong đó cho lâu, đứng. Nay việc vấn đề của nông-gia ta hiện tại phải thiết lập hội Thương-gia đồng mà bảo toàn quyền-lợi cho quốc-dương.

Vả ta là người có thông-sáng bán mà ta chẳng có quyền làm giá bán, ấy thì tức là ta làm thày.

Nông-gia ta đã có lúa mà còn phải chịu theo giá của họ định mà bán, dầu có rẻ một ít cũng phải cam. Như khi trước, năm 1907, có mấy người liên-chủ An-nam bưng nhau đòi ba trăm ngàn đồng bạc đứng mua bán lúa gạo, mà rồi cũng bị người dè-ep dư bước mua vựa giá mà phải bị phải ngã hết.

Công-trình cực nhọc thì ta chịu cả, còn mối lợi to thì về tay ngoại-quốc hết. Thấy cảnh tượng như thế phe tục bưng hàng trí-thức ta đi nộp danh làm nền mà chịu vậy hay sao?

Thoán như nói ta không đủ sức mà lập nhà máy xay lúa gạo, thì ít nữa ta phải tìm cách nào bảo chữa quyền lợi ta mà thần hồi cái mối lợi cốc mẻ chớ.

Nếu để cho thương-gia ngoại-quốc có quyền định giá thì cái đời ta cũng bị ép hoải.

Chánh-phủ Thương-vại Saigon lấy giá lúa, hàng truyền bở, khắp trong lục-thế đó, theo báo *L'Immortel* (ngày 3 Juin 1919) nói, thì những giá cho mỗi ngày không như trước đây. Có khi lúa nhà máy mà giá cao hơn giá của phòng Thương-gia cho mỗi ta tới đôi ba cent; đường sắt thì cái mối lợi của nông-gia ta mất đi là bao nhiêu.

Nếu mỗi ngày mà các nhà máy mua được chừng 50 ngàn tạ thì có phải là nông-gia ta mất hết 15, 20 ngàn đồng bạc chẳng?

Chỉ như việc xuất cảng lúa gạo, theo lời nghị của quan Nguyễn-soái chia số gạo cho phép xuất cảng, để cho người Langsa thì bán phần ba. Còn để cho người khách-trú thì một phần ba. Còn An-nam ta thì chẳng có chi hết.

Vả hội lúa Nam-kỳ này thì là hội lúa của dân An-nam ta làm ra, mà quyền xuất cảng gạo thì dân An-nam ta lại không có; ấy cũng là tại nơi ta mà ra chớ. Vậy thì chúng ta đây là hình đất tương gỗ chỉ mà không xét đạ đau lòng, lo liệu phương nào mà chia được cái quyền xuất cảng gạo ấy với người chủ định.

Bởi vậy mà những người Thương-gia Langsa, có người khi đứng gạo đó rồi, đem về nhượng lại bán lại cho người khác mà lấy lời. Cứ lấy theo trong giấy này ấy mỗi tấn (1) thì ăn 10 đồng hoặc 12 đồng; người coi, nếu trong giấy phép ấy mà được đôi ba chục ngàn tấn, thì có phải là họ e không, chỉ đứng có vài lời nói mà được lời tới đôi ba chục ngàn đồng bạc hay không?

Đồng-bang hãy nghĩ lấy đó mà coi, khách-trú mua lúa theo giá của Nông-gia ta bán đắt mà rồi họ còn dám trả thêm mà mua giấy phép xuất-cảng gạo mỗi tấn cho tới 10 đồng hoặc 12 đồng nữa; thế thì cái mối lợi xuất-cảng lúa gạo này to tác là đường nào!

(1) Mỗi tấn là 4 ngàn Kt-10.

Hiện kim những mối lợi to tác mà ta yêu cầu phải lo thấu hỏi lại để thì toàn ở nơi các mề thương trường mà thôi, chứ các thứ thổ-sản khác tuy vẫn mỗi lúc cũng to, song chẳng có mối lợi nào cho hơn các mề được.

Nay mà ta muốn cho Nam-kỳ được thịnh vượng phú cường, thì ta phải để ý luôn vào mối lợi các mề như hàu lo lẫn mà bảo toàn quyền-lợi cho nước nhà. Nếu ta cứ hần hần như xưa nay mà để cảng lợi cho ngoại quốc năm hoài, thì cái mạng-vận tương lai của ta cảng ngày càng đê tiện.

L. M.

LÚA GAO

Trong tuần mười lăm ngày rồi đây (Từ 26 Mai tới 10 Jun 1919 này), lúa gạo phát giá lên mau quá, là vì tàu các xứ lân cận đến hỏi mua gạo một lượt với nhau nhiều lắm; còn lúa trong lục tỉnh chớ về thì lại chậm hơn.

Coi mỗi giá lúa còn phải lên nhiều nữa đạ. Các Nông-gia xin hãy liệu chừng mà thủ lợi to.

Gia phòng định gạo lúa trong tuần tháng Jun và Juillet:

	Vinh-long và Gò-công trên lùn	Vinh-long và Gò-công trên lùn
Lúa chôn đụn nhà máy Chợ Lớn mỗi tạ 68 k-t-lô.....		
Gạo lức của nhà máy lùn mỗi tạ 60 k-t-lô 700 cá-ram:		
5 phần thóc trong 100.....	3\$80	6\$00
20 phần thóc trong 100.....	5 \$ 40	4 \$ 80
	5 10	4 40

Tuy là giá định phòng như vậy, chứ tàu các xứ hỏi mua nhiều lắm, thì tác nhiên giá lúa còn phải lên nữa.

GIẤY HIỆU LE NIL LA GIẤY TINH-ANH THƯỢNG HẠNG

Hóa vật xuất dương

Lấy theo tờ báo của Toà Thưởng-Mãi Saigon thì Hóa-vật của Nam-kỳ xuất dương từ ngày 26 Mai đến ngày 10 Jun 1919 như sau đây:

Ngày 26 Mai 1919. — Chiếu tàu Nhật-bản hiệu *Satsuki Maru* chở về Nhật-bản: 2.508 tấn gạo trắng. (1).

Ngày 27 Mai 1919. — Tàu Trung-Hoa hiệu *Yunghsin* chở qua Hương-cần: 45.420 k-t-lô cá-mặn, 30.830 k-t-lô cá-khô, 13.628 k-t-lô tôm-khô, 604 tấn gạo trắng, 391 tấn tằm và 89 tấn cốm.

Tàu Ấn-lê hiệu *Lienshing* chở qua Hương-cần: 8.400 k-t-lô cá-mặn, 4.350 k-t-lô cá-khô, 910 k-t-lô tôm-khô, 1.040 tấn gạo trắng, 631 tấn tằm, 328 tấn cốm.

Ngày 28 Mai 1919. — Tàu Langsa hiệu *Bonite* chở qua Brug-cốt (Bangkok, Xiêm): 6.150 k-t-lô cá-khô, 48.800 k-t-lô đem.

Tàu Nào-oai (Norvège) hiệu *Haldis* chở qua Hương-cần: 41.960 k-t-lô cá-mặn, 3.000 k-t-lô cá-khô, 10.050 k-t-lô ve chai không, 21.350 k-t-lô đũa tươi, 1.756 tấn gạo trắng, 237 tấn tằm, 187 tấn cốm.

Tàu Huế-kỳ hiệu *Havamet* chở qua Hương-cần: 22.000 k-t-lô cá-mặn, 34.500 k-t-lô cá-khô, 8.000 k-t-lô tôm-khô, 14.000 k-t-lô đũa tươi, 9.290 k-t-lô thuốc, 1.892 tấn gạo trắng, 891 tấn tằm.

Ngày 29 Mai 1919. — Tàu nước Hà-làng (Hollande) hiệu *Hébé* chở qua Hà-châu: 275.500 k-t-lô cá-khô, 5.400 k-t-lô thùng băng-cây, 490 k-t-lô ống cao-sou, 200 tấn gạo trắng.

Ngày 30 Mai 1919. — Tàu Nhật-bản hiệu *Tsuru Maru* chở qua Nhật-bản: 3.343 tấn gạo trắng.

Tàu Nhật-bản hiệu *Toyo Maru* chở qua Hương-cần: 898 tấn gạo trắng, 689 tấn tằm, 23 tấn cốm.

Ngày 31 Mai 1919. — Tàu Ấn-lê hiệu *Mansang* chở qua Hương-cần: 154.361 k-t-lô cá-khô, 19.950 k-t-lô tôm-khô, 10.000 k-t-lô vò óc, 2.530 k-t-lô gà vịt, 8.020 k-t-lô lông gà, 10.005 k-t-lô ve chai không, 7.860

(1) Xin khân-quan nhớ rằng mỗi tấn (tonne) là 1 ngàn k-t-lô.

k-t-lô đũa tươi, 134.800 k-t-lô cây-đá bằng giầy-ty, 4.185 k-t-lô mây, 2.800 k-t-lô miến chai bẻ, 1.035 tấn gạo trắng, 804 tấn tằm, 224 tấn cốm.

Ngày 1^{er} Juin 1919. — Tàu Nhật-bản hiệu *Tamon Maru* chở qua Hà-châu: 84.440 k-t-lô cá-khô, 7.897 tấn gạo trắng.

Ngày 2 Juin 1919. — Tàu Ấn-lê hiệu *Edendale* chở qua Hà-châu: 1.096 tấn gạo trắng.

Tàu Trung-hoa hiệu *Kwong-lee-Loy* chở qua Hương-cần: 242 tấn tằm, 296 tấn cốm.

Ngày 5 Juin 1919. — Tàu Nhật-bản hiệu *Chetan Maru* chở qua Hà-châu: 1.621 tấn gạo trắng.

Tàu nước Nào-Oai hiệu *Helios* chở qua Hà-châu: 209.350 k-t-lô cá-khô, 18.632 k-t-lô mề heo, 10.660 k-t-lô trứng vịt muối, 39.200 k-t-lô heo sống, 1.802 tấn gạo trắng.

Tàu Langsa *Talouse* chở qua Hương-cần: 34.200 k-t-lô cá-khô, 8.000 k-t-lô tôm-khô, 29.000 k-t-lô trứng vịt muối, 5.000 k-t-lô đũa tươi, 900 tấn gạo trắng, 280 tấn tằm.

Tàu Langsa hiệu *Donai* chở qua Hà-châu: 43.350 k-t-lô cá-khô, 450 k-t-lô gà, 28.000 k-t-lô heo sống, 540 tấn gạo trắng.

Ngày 4 Juin 1919. — Tàu nước Bât-tu-gê (Portugais) hiệu *Sentak* chở qua Hương-cần: 50.670 k-t-lô cá-khô, 37.935 k-t-lô tôm-khô, 12.660 k-t-lô đũa tươi, 306 tấn gạo trắng, 493 tấn tằm, 370 tấn cốm.

Tàu Ấn-lê hiệu *Devawongse* chở qua Hà-châu: 27.700 k-t-lô cá-khô, 1.691 tấn gạo trắng, 99 tấn tằm.

Ngày 6 Juin 1919. — Tàu Nhật-bản hiệu *Kumakata Maru* chở qua Hà-châu: 440.000 k-t-lô cá-khô, 1.497 tấn gạo trắng.

Tàu Langsa hiệu *Kampot* chở qua Hà-châu: 101.050 k-t-lô cá-khô, 748 tấn gạo trắng, 12.000 k-t-lô chiếu lát.

Tàu nước Nào-Oai hiệu *Providence* chở qua Hương-cần: 104.004 k-t-lô trái Bô-đào (noix vomique, để làm thuốc mề), 212.325 k-t-lô cá-khô, 6.400 k-t-lô cá-mặn, 24.859 k-t-lô tôm-khô, 300 tấn gạo trắng, 91 tấn tằm, 341 tấn cốm.

Ngày 7 Juin 1919. — Tàu Ấn-lê hiệu *Pheunpenh* chở qua Hương-cần: 1.369 tấn gạo trắng, 378 tấn tằm, 23 tấn cốm.

BÀI DIỄN-THUYẾT

CỦA QUÂN

Toàn-quyền A. Sarrau

tại nhà Hội Âm-nhạc Saigon
(Tiếp theo)

QUYỀN CHÁNH-TRỊ CỦA DÂN BỐN-TRỐ

Tôi có hứa sẽ làm cho rộng quyền chánh-trị của dân bốn-thổ. Tôi nói như vậy là sao? Đây tôi cũng tiếc vì người ta không chịu đọc những lời tôi diễn-thuyết tại Hà-nội rồi chiếu đượ với lễ lượt người ta đương tính lập ra hội có hiệp với nhau hay không. Phần tôi thì tôi chẳng hề chịu lập luật như thế bao giờ. Phải biết rằng hiện nay tại Nghị-viện có nhiều người các ông vẫn quen biết, xướng ra mà xin cho dân bốn-thổ nhiều việc như là kéo hết thủy vào tịch dân Langsa (naturalisation en masse). Theo tôi thì tôi không chịu việc ấy. Tôi cũng ghét cách bốn sên, rình rập cho vô dân tây như nhữ từ giết nước, tôi cũng biết thế nào cũng phải thế của chủ người bốn-thổ vốn Tây cho đến tôi cũng biết phải rộng lượng mà cho những kẻ công cang đầy, trị được đủ, ảnh hưởng dân Tây đó là một tội; song hiện nay công chúng hãy còn quá dốt tâm, nên tôi chẳng hề chịu làm như vậy bao giờ, vì làm như vậy thì trong lúc công-cơng người bốn-thổ được tiếng thơm nhiều hơn người Langsa. Vậy chứ xưa nay có ai mà nói rõ ràng công-cơng hơn lời của tôi nói với đồng bào của tôi là con của quê-hương tôi đồng ý hay không? Tôi nói trước mặt đồng bào tôi, mà đồng bào tôi chịu hết và cho tôi là nói nhảm lý; bởi vì họ biết họ nay yếu cần là cho dân bốn-thổ rộng hơn-quyền chứ chẳng cần gì cho vô dân Langsa cho nhiều thái quá. Phải rộng quyền công-cơng cho dân cũng như tôi đã lập cách cứ cai phó tổng đờ vậy, phải cho những người có học-thức, cho những bực cao trong xã-hội, cho những người phong hóa đủ, cứ-chỉ tốt, trí tài rộng, đều được dự bỏ thêm mà tuyển cử người thay mặt, như trong Nam-kỳ đây thì cứ hội-đồng Quận-hạt.

Lại cũng phải cho người Annam thay mặt dân cho đồng người thì mới công bình. Trong mấy xứ chưa có nghị-viện thì phải lập nghị-viện đặng cho dân có người thay mặt; còn trong xứ nào có nghị-viện sẵn rồi thì cũng cho số nghị-viên bốn-thổ thêm cho đồng, như trong Thượng-nghị-viện cũng phải vậy. Có lẽ nào xứ Đông-dương này lại không lập được một nghị-viện có đủ quyền mà bản nghị công như nghị-viện bên Thuộc-tịa Algérie vậy đặng cho Chánh-phủ báo họ có thể đờ ý người thay mặt cho con dân bốn thổ và người thay mặt cho dân nước Pháp một lượt rồi điều chỉnh sự chánh-trị cho đê hay sao.

Lời tôi nói đê điều như vậy, việc tôi nói tiếp lý như vậy. Vậy tôi chẳng muốn cho người ta nói rằng tôi hay hứa mà làm không được và không muốn người ta hỏi tôi sao không hỏi trước quan trên rồi sẽ hứa như vậy.

Xưa nay tôi có thói quen hề tôi nói như vậy thì tôi đã có phép rồi thì mới nói. Nếu buộc tôi phải trình bảng cơ ra nữa thì tôi xin chỉ cái lợi bản của Hà-nghị-viện lập hồi năm 1914 cách ít ngày rồi có được. Trong lời bản ày Hà-nghị-viện được Chánh-phủ Đại-pháp « phải liệu thế nào mà làm cho dân bốn thổ mà không phạm với chủ-quyền của Mâu-Quốc và đặng cho cuộc tân-hóa trong Thuộc-địa được giầu tiện ». Đê vậy mà qua năm sau, đến tháng Novembre 1915, lúc ấy binh hỏa đương lý lừng, tiếng súng nổ vang rần mà dân các Thuộc-địa của Đại-pháp như Algérie, như Maroc, như Đông-dương, như Phi-châu, như Antilles đê có ra tiếp chiến rồi thì Thủ-tướng của ta là ông Briand có tiếp được một bức thư của Hội-trưởng Thượng-nghị-viện Ngoại-vụ-hội ngài gửi nói về phần của ngài và nói cho phần Hà-nghị-viện ngoại-vụ-hội nữa.

Ấy vậy bức thư ấy là ý-kiến của cả hai nghị-viện nước Pháp. Trong thư có nhắc cho Thủ-tướng Briand phải cần cái cách những đê đê hứa với dân bình thê đặng đến hội công on của chính nó đê sẵn lòng tiếp chiến. Những đêu buộc phải cái cách thì có lẽ sự cho dân bốn thổ nhậ

RƯỢU CỔ-NHẠC
VIEILLE EAU-DE-VIE DEJEAN
là một thứ rượu rất có danh
tiếng hơn bôn chục năm nay.

lịch Langsa có đồng, người bản thổ với người Langsa đồng thố bằng nhau, cho dân được chọn người thay mặt cho nhiều, cho người đại-biểu của dân được dự mà nghị luận trong Thượng-nghị-viện; lập thể lệ mới mà bảo chữa cho sự thay mặt của dân đó.

Sau rồi lại có nói những câu này, tuy nói về xứ Algérie song cũng đem nói luôn với mấy xứ khác. Mấy câu ấy hiện nay để mà dẫn đường cho người cai quản thuộc-địa biết mà làm cho khỏi trái với ý của nghị-viện. Mấy câu ấy nói như vậy : « Duy có các chánh-sách nhơn-hệ đáng tinh và tỏ rõ để mà cai trị dân bản thổ thì mới hiệp với ý - kiến và ý-tưởng của chánh-sách Đại-pháp mà thôi. Duy có các chánh-sách ấy mới hiệp với lòng dân nước ta, vì dân ta hiện nay còn ở chung quyền-lợi hiệp tâm-cang mà làm cho thuộc-địa lớn của ta nơi Phi-châu để mà phát minh các tài-lực.

Những tinh thần-thổ trong các xứ bảo-hộ của ta cũng như tinh thần Algérie, sống trên tại Âu-châu, đều được chúng ta khen ngợi vô cùng. Chúng nó hiệp với đồng bang ta mà liên thân nơi nước lửa đồng bình vực cùng-lý. Vậy hội tổ long cầm ơn xứ Algérie mà cũng cầm ơn luôn mấy xứ bảo hộ nữa.

Hội xin Chánh-phủ phải lo làm cho vừa lòng hi vọng của dân bản-thổ đang cho xứng đáng trị công bình quảng ái của nước ta.

Hội nghị bốn phận của ta phải lo thì thò những tôn-chỉ tự-do và chánh-đạo là gì, giống mỗi xưa nay làm cho Công-hòa Đại-pháp được phú cường vinh diệu, đồng cho các dân bản-thổ núp dưới bóng cờ ta đều được hưởng như.»

Các ông biết ai viết bức thư ấy hay không? Có biết ai ký tên thư đó hay không? Hay có ai đầu hết thảy : ấy là người có công nhất của Đại-pháp ngày nay, ấy là Georges Clémenceau đó. (Vở tay văn của.)

Ấy vậy tôi kiếm được người làm chứng cho những lời tôi nói đó rồi. Ấy vậy tôi được phép đưa những đầu tôi đã hứa đó rồi. Sao? Còn muốn cái gì nữa? À phải! Tôi biết rồi. Tôi mà viết ra câu

nào, hoặc nói lời gì; thì cũng chưa đủ, phải có người ra cắt nghĩa bình-luận mới được, phải vậy hay không? Vì như người cắt nghĩa đó không hiểu ý tôi, nói theo ý-kiến riêng của mình, theo tâm thành riêng của mình, làm cho sai ý tôi đi, thì tôi phải chịu cái lỗi ấy hay sao? Thở xưa hèn Đại-pháp ta há vua làm lính thì người ta hành tội mà trừ. Ở đây có người đời thời tục ấy đi, hề dân làm lính thì phải hành quan Toàn-quyền. Người ta khuyến tôi viết cây mà đánh tên dân bắt cần nói sai ý tôi đó mà trừ. Các ông ơi! Nếu mỗi khi có người nào nói sai ý của tôi, tôi nói một đường đem ra mà nói một ngã, thì tôi phải vô rừng chặt roi mây về mà đánh, cha chả làm như thế thì hết roi mây trong Đông-dương còn gì. (Cười và vỗ tay).

Ấy vậy hãy giữ mình kết luận làm sao? Bay là tại có người bắt cần dùng những tiếng mình chưa hiểu rõ ý nghĩa nên mới sanh như vậy. Vậy những dân bảo-hộ nhờ chúng ta mà được ngôn luận thông thả phải rằng mà hiểu nghĩa những tiếng mình dùng, phải rằng mà hiểu rõ lý-tưởng mình viết đó. Văn của nước Pháp thì rõ ràng dễ hiểu hơn hết. Song cũng phải học cho kỹ mới được. Mà nghĩ lại sự hiểu lầm lớn xôn đây cũng là một đặc sản lịch cho ta vì có vậy chúng ta là dân nước Pháp mới hiểu rằng sự giáo dục của chúng ta trong xứ này chưa hoàn toàn, vậy phải rằng mà dạy dỗ hơn nữa mới được.

LỜI BÌNH-LUẬN CỦA NGƯỜI LANGSA.

Các ông, tôi nói cái phần sự giáo-dục của chúng ta là dân nước Pháp thì phải biết rằng chẳng phải lo lập trường cho nhiều mà dạy dỗ, lo mở rộng báo-giới cho bình-luận, ấy mà gọi rằng đủ, chúng ta còn phải lo đến việc ăn giao tiếp hằng ngày nữa. Nền các ông chưa được ý tôi thì tôi xin nói rằng rằng ý tôi muốn sao cho chúng ta mỗi người đều rèn lòng cho có cái thói cao thượng cho biết trọng vọng Đại-pháp, cho biết yêu cái công phu cực nhọc mà 4 năm nay cả và người Langsa ở trong Đông-dương này cứ làm lời tán thành không chút nào

thời chí; có sản cái lòng đó rồi dần rồi dần rồi dần, dần dần làm những việc gì cũng tốt cái đầu ý luôn luôn mới được. Tôi ước ao sao trong chỗ ngôn-luận của chúng ta, trong cái cử-dộng của chúng ta, chúng ta bỏ bớt những điều quá độ, những điều phi-lý, vì những điều ấy tuy chúng ta quyết dùng với một người nào đó, mà tôi e nó không trúng người ấy rồi nó hay thẳng về mà làm cho ứ mặt cháu mấy quốc-hương ta chăng.

Có một việc tôi mừng hơn hết là tôi thấy tuy người Pháp làm nhiều việc rất đau đớn cho người Pháp mà các oai-quyền của nước Pháp hãy còn mạnh mẽ vững bền, ấy là cái tài-trí của đồng ta rất cao, công phu của nước ta rất đầy nơi xứ này nên mới được vậy.

Nay mai đây tôi sẽ đi. Tôi buồn lòng nói với các ông như thế thì thiệt tôi chẳng có chút chi là buồn hay là giận hay là tiếc chi hết. Ấy là lời thăm thiết để tỏ lòng hi-vọng của tôi mà thôi. Hội người Langsa đương đứng nghe tôi diễn-thuyết đây, các ông đã ở xứ này nhiều năm rồi, các ông có thấy công-phu cực khổ của đồng-bang, vậy xin các ông coi có phải trong 25 năm nay chúng có một vị Tổng-thống Toàn-quyền nào chẳng có một Tổng-thống Từ-Hàng nào chẳng có một Thống-độc nào trong Thuộc-địa này mà khỏi bị kích bác, bị cáo vu, bị nhục nhã quá đi hay không. (Vở tay đặt bàn và có tiếng tung hô Sarraut vạn-tu).

Hết thấy! Hết thấy! Trong 25 năm nay chúng có một người nào khỏi. Ông Rousseau, ông Doumer, ông Beau, Klobukwski, tôi đây, ông Roume, ông Malan, ông Van Volhenhoven, ông Destenay hát thây đều đem hết tài lực thành, dùng hết trí não, bầy hát tài lực mà làm cho nước Pháp rạng rỡ công phu nơi xứ này, mà chúng ra về kể thì nhơn ơn, người thì tài mới cả đời không quên được. Thường tôi hay nghĩ thầm rằng, « Thiệt nên trong 25 năm nay, mà người bản thổ nghe thấy những lời kích bác ngạo báng của chúng ta đó rồi tinh thiết như vậy thì khôn nạn biết chừng nào. » Mà cũng là một điều may mắn của chúng-tộc ta nên người bản thổ không tinh những lời

bán sản ấy; họ không tinh là vì họ thấy, họ thấy rõ công phu đẹp đẻ của Đại-pháp, của các quan cai-trí, của quân lính, của nghiệp-chủ gây dựng đồ sộ nơi xứ này, họ biết như công-phu ấy xứ này mới bình yên, mới giàu có, mới văn minh, mới tân hợ, công phu ấy đẹp đẻ đầu đem sánh với thuộc-địa nào cũng chẳng kém sút cả, công phu ấy đẹp đẻ là cho xứ Đông-dương chói rạng tài năng thịnh vượng.

Nhằm cái công phu ấy thì dân em Á-dông ta thấy rõ rằng đầu có lời của người Langsa nói sao thế nào mà cái công-phu của người Langsa như vậy là công phu lập được hết. Vì vậy nên cả về Đông-dương, từ Bắc-ky, Trung-ky, Gao-ma, Léo, cho đến Nam-ky dân em ta mới xum lại đứng chung với ta đứng cho ta điều đặc, nung đỏ, do tay mà nắm tay ta hiểu lòng với lòng ta đứng cây tôi về tổ giùm cái lòng trung thành cho Đại-pháp bảo hộ. Mau-quốc yêu mến rõ biết.

Ở nơi xứ này có làm được việc phải có thấy công phu kết quả thì vui thiệt. Mà nay tôi được về thăm bà mẹ vi h diệu thì tôi càng vui càng khoái hơn nữa. Tôi chọn rơm muốn về riết mà thăm mẹ đứng biết mẹ cao sang vinh diệu thế nào, đứng coi thăm mẹ vich tích làm sao, vì mẹ đã đổ máu thành sông nên Lịch-sử một chi hết mấy lớp cao sang trước mà cho một một cái nhưng-bào mới đứng coi cho rạng ngời vinh diệu. Tôi về thăm mẹ rồi tôi tổ về vợ riết riết hay con Tây-Nam ở xứ này thuận hòa với nhau làm thương yêu kính trọng mẹ Tung làm nên cây tôi đem cái lòng trung thành của con Đông-dương về cho mẹ lung tin đó. (Vở tay đặt bàn hiệp tử tung hô vạn rân).

CHUNG

Thương vụ luật-lệ

(Tiếp theo)

HỘI ƯỚC TỔNG LUẬN

Hội ước (Contrat de Société). — Là một tờ của hai người hoặc nhiều người làm ra mà giao ước với nhau rằng: một người phải để chung về một phần

hùn đồng làm việc, chỉ cho thế lời mà chia với nhau. Mà việc tinh làm đó cho bằng song hưởng với nhau, ai bòn nhiều thì được hưởng nhiều, chứ chẳng khi nào được giao kết rằng: một người hội-ước hết phần hai một mình.

Theo cái lời giải dịch đó, hề ai muốn lập một Hội-ước nào, cho khỏi lệ luật bắt bẻ, cho được hiệu nghiệm, thì trước hết người Hội-ước phải ưng trước nhau, phải có đủ nhơn quyền mà lập hội và có ý lập hội ra để làm một việc chỉ cho hiệp pháp (1) sau nữa phép lập hội-ước phải có đủ ba cơ riêng kể ra sau đây mới được.

1° Mỗi người phải để chung về một phần hùn (Apport réciproque). — Phần hùn ấy hoặc tiền bạc, hoặc của cải chi khác, hoặc tài nghệ riêng của người Hội-ước. Thí dụ: ba người muốn lập một hội-ước đồng buôn-bán, người thứ nhất để về một phần hùn 1000 \$ 00; người thứ hai, không có bạc mà có một sở ruộng mới năm hùn-lợi chừng 500 gia, người đó giao hết hùn-lợi mỗi năm cho hội thấu góp, còn người thứ ba, đã không bạc lại không ruộng đất, duy có tài nghệ buôn-bán giỏi, người thứ ba chịu đứng buôn-bán không, không sự tiền công, rồi chung tiền, như việc buôn-bán có lợi thì bao nhiêu thì chia ra ba phần bằng nhau.

2° Hùn hiệp cho lợi mà chia (Des bénéfices à réaliser). — Trong việc hùn hiệp với nhau, chẳng những lo tránh cho khỏi lỗ vốn mà thôi, như cuộc bảo-hiểm công-lệ (2) mà lại phải tính sao cho có lợi đáng chia với nhau. Việc chia lợi cho ai bao nhiêu thì do theo các khoản trong hội-ước, nếu trong hội-ước số khoản đó, thì luật định phần ai hùn nhiều thì lãnh lời nhiều ai hùn ít thì lãnh lời ít.

(1) Ba đầu ý muốn rõ cho cùng lý, chờ lúc tôi giải luật hội sẽ chỉ rành.

(2) Bảo-hiểm công-thu (assurance mutuelle). Nghĩa là cuộc hùn hiệp với nhau, đợng góp nhau trong cơn nguy hiểm. Ví dụ: một bòn-ngh-phu nhậm cuộc làm ruộng không chắc ăn, nên hùn nhau lại, mỗi năm mỗi người xuất ra một số bạc hay là một số lúa mà để dành đó. Năm nào rười, một hai người bị thất mùa thì hội lấy số bạc hay là số lúa ấy mà cấp cho. Trong việc hùn đây không có ý vì lợi, duy lo cho khỏi hại mà thôi.

3° Lợi công cộng (un intérêt commun). — Phép lập hội, chủ ý để tế lợi bằng song hưởng với nhau, ai bòn nhiều thì được hưởng nhiều, chứ chẳng khi nào được giao kết rằng: một người hội-ước hết phần hai một mình.

Có mấy thứ Xã-hội? Có hai thứ Xã-hội, một kêu là Dân-hội (société civile); còn một thứ kêu là Thương-hội (société commerciale).

Muốn cho biết hội nào là Dân-hội, hội nào là Thương-hội, thì phải xét coi hội ấy làm những việc thế nào về Thương-nghiệp (1) là cái việc làm cho vận-dộng thì nguyên và tư-bản, thì hội đó là Thương-hội; còn hội nào lập ra không làm việc ấy, thì thuộc về Dân-hội. Thí-dụ: hội mà lập mua bán điện-thế hoặc lập một khai thác các khoáng kim, đó là Dân-hội.

Tuy vậy mà có luật ngày 1^{er} Août 1893 định rằng: bất kỳ hội nào hề lập ước theo thể hình Thương-hội như: Tập-danh-hội, Nặc-danh-hội, Tâm-thể-hội thì luật sắp về Thương-hội hết thảy.

(Còn nữa) NGUYỄN-VĂN-CÔ

(1) Những việc ấy có kể sơ trong Nông-cô số 109 và 110, sau của kẻ thêm cho rõ.

Thế giới tân văn

JAVA

Java là một xứ thuộc về Úc-châu nằm về thân dưới miền Hạ-châu, xứ này là một đám cũ-lao rất lớn, dân cư 31 triệu, quốc hiệu là Malaisie (Bà-lai-du) kinh-đó là Batavia, Thuộc-địa của Hà-lang; trong xứ làm có núi non, hòa-sơn vô số. Thở sản thì là lúa gạo, cà-phê và đường phần nhiều hơn hết.

Mới đây hùn núi hòa-sơn tên là Klocb thì hình linh nổ cháy làm cho nhơn vật bị hại rất nhiều. Trợn có một quận mà số người chết còn thây hơn 4 ngàn mạng; còn những người biệt tích vẫn tàn thây khi không thấy thì tính trên số muôn.

Số là hùn núi lửa Klocb này trên miệng nó có một cái ao rất lớn, chứa hơn 40 triệu nước nước. Khi núi ấy cháy lên

nở khạc ăm ăm, náo là bùng náo, náo là nước nóng náo là đá khối vầu ra từ phía, nhà cửa lều đài, thảo mộc hoa quả gì cũng đều hư nát gầy sù cấ. Xứ mà bị núi lửa phun đây, vầu là một chỗ điển địa phi nhiên, dân cư giàu có, nghề canh nông rất nên thành vượng, như là cà-phe và cao-su nhiều lắm, mà nay bị núi lửa làm cho tiêu điều, trong giây phút hóa ra tro bụi; còn những lục súc như là trâu bò để ngựa gạ vịt, chết thối bồng hà sa số.

Tinh gột hết thấy mây xừ kê cạp, vì bị núi lửa nỏ ra phen này mà chết hết 5 muôn mạng con người. Đường-sá cầu-kỹ và đây đều hư mất hết. Cả thành Biltar đều tan nát cả. Bở vậy, mà Chánh-phủ Java lại cho nhân-dân hay rằng : sẽ còn một sự tai biến rất to nữa ; nhân-dân phải lo mà đề phòng trước, làm thế nào mà tránh cho khỏi nước lụt sẽ tới đây.

ANH-QUỐC

Hội Phước-thiện bên nước Anh (Anh-lê) quyền tiến đề cứu giúp cho những binh lính tật bệnh và những con trẻ mồ côi ; góp trong 4 năm giặc giã ấy tinh dặng số bạc là 15 triệu rưỡi Sterling (Mỗi một Sterling bằng 28, 29 quang tiền tây).

Nghĩ coi cái lòng ái-hương của người Anh-lê mạnh mẽ là dường nào.

TRUNG-HOÀ

Quan Báo-vật Trung-Hoa đi học ở Ngoại-quốc đã thành danh rồi nay trở về Tàu, mới đóng được hai chiếc phi-thoàn tại xưởng Mã-cần (Phước-kiến). Hai chiếc tàu bay này cách làm chắc chắn vô cùng ; mới cho máy chạy thử coi thì ai nấy cũng vui lòng đệp dạ cả. Ít ngày nữa đây có tên Phi-công ở tại Phước-châu sẽ qua đó mà bay thử máy này.

Bỏ, người Tàu ngày nay đã tin họ ít nhiều rồi đó. Còn ta đây, chừng nào ??

NHẬT-BÓN

Bến Nhứt-bôn mới làm một đường xe lửa chạy điện-khí từ thành Yumoto lên tới mạch nước Gora. Mạch này cao

hơn mặt biển 2 ngàn pied (mỗi pied tính theo thước Langsa năm 33 phân) số phi làm đường xe lửa này mỗi 1852 thước thì tiêu hết 50 muôn yens (mỗi yens năm lối 3 quang tiền tây).

HÀ-CHÂU (SINGAPORE)

Tại Hà-châu thiên hạ phân nản vì lúc này đồ ăn mắc mớ quá. Có một người ở xứ Úc-đại-lợi (Australie) qua ngụ tại Hà-châu, thấy đồ ăn mất quá thì lấy làm lạ vô cùng. Vì bột mì tại xứ mình bán có 13 lượng, mà chở qua Hà-châu bán tới 24 lượng.

Phải chỉ dân Việt-Nam ta mà thường hay du lịch các nước như người thì ta mới thấy gao của xứ ta xuất dương bán cho các nước giá mắc xấp hai xấp ba. Theo lời bàn của tờ Báo l'Opinion rằng giấy cho phép xuất cảng lúa gạo mà bán tại cho khách-trú mỗi tấn 140 đồng hoặc 12 đồng bạc thì nghĩ coi Nồng-gia ta thạc lợi to táo là dường nào ! Công trình ta cây sáu được bằm cả giờ tâm mưa mới có hơi lửa. Còn họ ở không, lên xe xuống ngựa mà được hưởng lợi to thì có lẽ cho ta làm chẳng ?

ÁN-ĐỘ

Bệnh grip (Grippe Espagnol) là một bệnh truyền nhiễm rất dữ tợn, chẳng kém chi bệnh dịch. Trong năm 1918 bệnh ấy nó giết hết 5 triệu dân nơi miền Thuộc-Anh Ấn-độ và 1 triệu nữa nơi miền Thuộc-Pháp Ấn-độ.

Trong ba tháng Septembre, Octobre và Novembre, số dân bị bệnh ấy mà chết kể hơn 14.678 người.

Đủ vậy mà bệnh dịch còn xen vào phụ lực thêm mà giết dân tại thành Bom-bay (Bombay) hơn tới muôn nữa.

Nội năm ấy nào là nhà thương, nào nhà bảo sanh, nào nhà Điều-dưỡng đều mở cửa rộng, bệnh tới năm chật chỗ. Còn các quan Luơng-y thì phải phân nhau đi khắp từ nhà mà vắng binh. Những kẻ nghèo nàn thì thuốc men cho không. Miền là cứu cho nhân dân khỏi hại thì thôi.

Rượu Sâm-banh hiệu MARQUIS DE BERGEY LÀ RƯỢU NHƯT HẢO HẠNG

THUỐC ĐIỀU

HIỆU

CÀ-LÔP

(TRÁI ĐÁT)



Mùi nó thơm tho diệu dàng chẳng có thứ nào bì kịp.

Có một mình hàng DENIS FRERES

có trữ mà thôi

ĐÔNG DƯƠNG THỜI SU

GIÁ LỬA GIÁ BẠC

Lửa mỗi tạ 68 kilos chở tới nhà máy nay lên giá từ 4\$00 tới 4 \$40

Table with exchange rates for various banks and locations like Kho nhà nước, Hàng Đông-Dương, Hongkong Shanghai, Chartered Bank, and Banque Industrielle de Chine.

NAM-KỲ

Saigon

Đi đâu lạt đất vậy? - Saigon và Chợ-lon ta đây thường thấy có nhiều người hay nhảy lên nhảy xuống lúc xe lửa còn dưng chạy. Người nào lợ lẩn và quen thao, biết cách nhảy thì nhảy lên nhảy xuống như chơi; còn kẻ lười thôi, thấy người ta nhảy cũng bắt chước nhảy theo; thì chẳng gây gì cũng hề óc.

Mới hôm-quần rồi đây, có một chị đơn-bà, không biết gặp việc chi, hay là muốn khoe tài nhảy giỏi. Lúc xe còn dưng tròn chạy như đồng, mà dám dậm thân hồ-liêu sấn tài trưng-phu; eo giò nhảy đại, rúi bị tở treo giò, té nằm dài dưới đất, (Tở trái) mặt mày tay chơn thấy trụa, máu chảy đỏ mình. Thiên-hạ chớ nằng vào nhà thương mà điều trị. Chập lâu nằng mới tỉnh hồn, bèn xin phép về nhà mà dưỡng bệnh.

Một lần cho tên lười già.

Chớ nhảy xe lửa ông-bà bẻ chơn.

Bả liễu mình, mà sự chết. - Có một người đơn-bà Bàc-kỳ chủ tiệm bán đồ thêu, buôn vì việc buôn bán ở ăm, nên muốn liêu mình mà chết cho rồi; nhưng cất họng thì sợ đau, nhảy xuống sông thì sợ ngọt, thắc cổ thì sợ nghẹt, nhào vô lửa thì sợ nóng, nằm đường rầy thì sợ xe cang, nên mới tính chết một cách cho êm, bèn mua Á-phiện đơm vé cả với giấm mà uống.

Song khi uống lại tỉnh ứng thứ chửi đĩnh coi ra thế nào đi. Chẳng để vừa uống vô khỏi cổ, coi bộ bảo họet xôn

xang-khê chui. Đền ja làng lên mà câu câu. Người ta lợp chồ-chị ta vào nhà thương thì cho uống thuốc mửa. Trong 10 phút đồng hồ thì tinh-thần bình phục như xưa, sức lại mạnh hơn câu quây nơi sông Khánh-hội.

Mytho

Con con... Cũng hôm tuần rồi đây, chuyến xe 2 giờ chiều ở Mytho khởi chạy, khỏi ga chừng vài ngàn thước, dưng nhảm một đứa con gái nhỏ trước chừng mười tuổi. Mả cũng may vì có cái bàn lưa ở trước đầu máy bắt đứa trẻ ấy vắn ra khỏi đường rầy, nếu không-chị xe đã cang nát bậy như tương rồi chi-gi. Tuy vậy mà cái sức xe lửa dưng nhảm cũng chẳng vừa gì; khỏi chết là may chớ mình mấy đứa có gì đều bằm giập cả.

Lúc ấy xe lửa phải ngừng lại, khiến đứa nhỏ ấy vào nhà ở gần lối đó mà bớ rít vít tích và thuốc men điều trị, song không biết cha mẹ nó ở đâu. Có lẽ rồi đây cha mẹ nó cũng nghe tiếng kẻ nói đi người nói lại mà tìm tìm con, chớ có lý nào con đi mất mà lại không hay. Chuyền xe lại phải ngừng tại ga hát lâu, cứu giúp đứa nhỏ xong rồi mới đi.

Bacieu

Hồ non hay là điên thổ? - Trong đêm 16 Mai 1949, lối 2 giờ khuya có tên Lê-văn-Sĩ, 38 tuổi, coi diên cho M. Trinh-hoa-Lạt ở tại làng Phong-Thạnh (quận Gia-rai) dưng lúc ngủ mê, thỉnh linh nghe giọng. Tên Sĩ bèn mở cửa ra. Bồng có 6 tên đầu-trầu mặt-ngựa ập đại vào nhà, đưa búa, đưa dao, chém nhàu chẳng kể đầu dich, Tên Sĩ la làng vai tiếng rồi ngã lền. Tuy lúc đêm hôm bất cập mà nhờ có sáng trăng, nên nó nhìn biết mặt được mấy đứa là: Hàu, Sầu-Nho, Đền, Lai và Diệu... Sáng ngày 17 Mai, chớ tên Sĩ vào nhà thương mà điều trị cho đến ngày 3 Juin là ngày nó xin ra.

Khi nó bị chém đó sáng ra bừa sau thì vợ nó có làm đơn vào Tòa mà cáo dưng vô khỏi cổ, coi bộ bảo họet xôn

Nay tên Hàu và Đền đến bị giam. Bôn-báo ước trông quan Tòa ra xét cho mình mà đượ hoả-hun hao.

Ang-Tàu

Câu đi giao chợ - Hôm đêm thứ sáu tuần này, ông quan tư Audouit, Thông-lãnh ở pháo-thủ, đi ra Vũng-Tàu, ngụ tại nhà của M. Courtinat. Lúc đang ngủ nửa đêm, nghe tiếng gấm gì vũng gực mình thức giấc, mở cửa sổ ra ở trên lầu dòu xuống phía chỗ ông nghe tiếng gấm gì đó, thì thấy rõ ràng một con cạp rất to, cặp mắt sáng lóa, thỉnh thoan đi nguêu nguên ngoài đường, lại lần lần đi dựa theo vách lầu rồi đi ngay xuống mé biển coi ra tường chẳng sợ sát chi ai hết cả.

Rất rùng vì ông quan Tư Audouit lúc ấy ông không có súng, chớ chớ ông đứng đó là chớ rớt có thể mà bấn con cạp ấy, phần thì rồi có trăng tỏ rạng như ban ngày.

Không hiểu vì có nào mà con cạp ấy dặng đi như vậy, nó dám đi cùng các neo đường dừa châu thành Vũng-tàu mà cách đi thông thả dường như chẳng sợ chi ai.

Chẳng biết tại đời mà đi kiếm ăn, hay à vì buồn mà đi xem trăng bưng gió.

Vinhlong

Ấn trộm dột chuông heo. - Tại làng Mỹ-thạnh-trung, mới hôm trước đây, ấn trộm lại rình nhà bà Hương-huân-Khê, quyết bắt 3 con trâu.

Chủ nhà biết có ấn trộm rình, nên thức sáng đêm mà giữ.

Đến 4 giờ khuya rồi, mà chưa rõ dặng tới cái lồng con trâu, nên kẻ trộm tức mình, tính đốt nhà cho bỏ ghét.

Ngặt vì nhà ngôi, đốt không dặng, nên đốt nhóm một đồng rơm, và một cái chuông heo, rồi đóng đầu mối; bấn cạp xùm chĩa giùm, nên chuông heo không cháy rụi.

Quần này quả thiệt ác tâm, Ước ao chúng nó bị đâm cho rúi.

Nhờ đi tiêu mà bỏ khỏi mắt. — Tân Mườ-Nghiêm, đang ngon giấc, lúc canh khuya, ăn trộm vào một cửa chường bỏ hời nào không hay; vì cửa va thưng đầy đi tiêu, thấy cửa trống lỗng, biết rằng ăn trộm cái cửa bắt bớ, nên la ó lên, rồi coi lại bỏ trong chường của nguyên, lấy làm mừng rỡ.

Con người ta, chừng may đi tiêu một chút mà không hao tài; còn lúc rùi, thức từ canh một cho chỉ canh tr mà canh nhà, qua canh năm môm, ngủ quên một chút, ăn trộm cũng lòn vào rình hết cửa.

Ăn cướp. — Có một chiếc ghe mua lúa, của người khách-trừ nước phước-kiên, tên là chếc Kiệt, người này ở tại ngã-ba Thủy-lập, thuộc quận Tam-bình (Vinh-long) đi qua bặt Cầu-thơ mà mua lúa, khi ghé đi tại sông Trà-cồn, nhằm lúc canh khuya, ăn cướp xấp lại đánh.

Chếc Kiệt nhắm cự không lại, nên nhảy xuống sông, mà rùi thay! Va không biết lòi, nên phải chiêm ngắm mà chết luôn; cách vài ngày mới vớt được thi thể.

Bạn dưới ghe, khai rằng ăn cướp dợt hết 500,000 đồng, mà nay lại phong vào rằng: Có 1 người kia vớt thấy chú Kiệt, xét lưng lấy được ít tiền giấy xan (cent) mà người ấy nay bị nã trốn rồi; tuy nghe vậy mới dậu, song chưa mấy chắc.

Năm nay, mùa màng thất bát, trộm cướp rất nhiều, ước-ao sao Chánh-phủ cho phép Hương-quần các làng, mỗi vị có 1 cây súng, và chú phủ-giá đặng phép sắm súng mỗi nhà mà trừ chúng nó, bằng không thì chúng nó tự-do trừng lấy.

BẮC-KY

Haiphong

Cho tàu chạy thử. — Trường bá-nghê Haiphong có đóng rui một chiếc tàu mà chưa vít gắn trên không, bề máy chạy thì chưa vít quay, đưa gió làm cho chiếc tàu đi tới, cũng như tàu bay vậy. Gái lưỡng tàu và máy móc nay sửa và gắn lại chính chắn rồi, nên hôm thứ năm thứ sáu tuần rồi, đem chiếc tàu ấy ra thử một lần nữa thì ai nấy coi

cũng vui mừng vì thấy công-phu đã đặng kết quả.

Hiện nay tàu đóng như thế thật chẳng dùng chỗ hàng hóa đặng, song dùng nó đi thơ, càng đỡ binh thì tiện lợi vô cùng; tàu chạy đã mau mà sóng rạch nhỏ đi cũng đặng.

Và khi trước, lúc Âu-châu còn đương cơn khói lửa, thì Chánh-phủ có giao cho ông quan ba phi-công Đê-hưu-Vi lãnh phần nghiên cứu và thí nghiệm hầu đặng thử tàu nói đó ở Đông-dương ta. Ngải mới lo việc vừa đặng đôi ba tháng kể Ngải phải ngưng việc lại đặng xông ra mặt trận.

Nay trường bá-nghê đóng đã hoàn thành chiếc tàu ấy rồi thì sau đây có lẽ Chánh-phủ sẽ dùng nó mà đi thơ cũng làm công việc chi gấp trên miền Cho-ho và Lai-châu là chỗ bấy lâu nay bỏ hoang vu, vì tào khôi lên chường thâu một ấy đặng.

Đi đâu vậy?

Mới đây, có một ông lão, tuổi ngoài sáu mươi, cũng là hàng viên quan trong tổng Bình-chánh (Thủ-đầu-một) không biết đêm hôm lộn 9, 10 giờ mà ông ấy đi đầu lại xuống đền làng Bình-chiến hạt Giadinh, lại vào nhà một người đơn-bà gốc Kiê, mà nhà ấy lại có một đứa con gái tuổi bởi đương xuân, đạo non thơ thứ. Không hiểu ông vào đó làm chi mà bị chúng bắt rài, lại đánh cho như tữ, mình mẩy sưng vù. Hỏi ra thì họ nói ông muốn trộm bẻ đào non, con người thì lại nói ông bị mưu thân chước qui.

Vụ này quan chủ-quận Thủ-đức còn đương tra xét (enquêter) chưa rõ ngay gian. Vậy để kỳ sau bốn-báo sẽ nói rõ tên họ và chước phạt ông cụ này, cũng nguyên do việc ấy thế nào cho khán-quan tường tắc.

B. B.

Tiệc mừng

Hôm tôi thứ bảy tuần rồi, quan huyện Chung nhơn dịp cưới vợ cho cháu Ngải là thầy Đặng-trung-Minh, Thông-ngôn số Điền-tín, Ngải có thiết một tiệc rượu tại rạp hát của Ngải nơi đường Paul Bert Bật-hồ mà đãi đặng những thân-bằng quyến-hữu của Ngải.

Đêm ấy tại rạp hát dọn dẹp nghi thức trang hoàng, có quan Trạng-Sư Crémazy, quan Phó Tham-biện Tăn và mấy ông mấy thầy đến dự tiệc rất đông.

Hát lớp Phụng-nghi-Đình, đào kép rất xứng vai, đồ nào kép này làm tưởng cũng đều đẹp coi, duy có hai tên kép làm vai Tur-Đô Vương-Đoan và vai Đổng-Trat thiệt hay; ai nấy đều vui lòng đẹp ý.

ĐAM CƯỜI

Mới nghe tin ông Huỳnh-thanh-Quang là cựu Phó-tổng Bào-an (Batri) lại là một vị khán-quan của bốn báo, mới đặng bề gia-thắc cho lịnh-lang ngải.

Vậy bốn-báo kính mừng cho hai ông bà Huỳnh-thanh-Quang và cũng cầu cho hai vợ chồng mới, trăm năm hảo hiệp, như cỏ sắc càm.

Nhân đàm

Kém con học.

Đứa kia trời trong trắng tờ, A lại nhà B chơi, thấy thàng con của B độ chừng 7 tuổi bưng nước ra. B vùng nói: «Thật tôi rất vô phước, có một đứa con cũng trọng rồi mà không thờ ông chừ như!» A mới nói rằng: «Tại anh không kèm cháu. Tôi cũng có một đứa con mà tôi kèm nó, năm nay nó đọc chữ Tây chạy rớt. Nó cũng một tuổi với con anh.»

Chuyện văng giày lâu A từ giờ ra về. A về rồi B mới nghĩ thầm rằng: Con mình cũng một tuổi với con của anh A mà sao con mình nó lại u-mê làm vậy? Thôi, để mình cũng bắt chước anh mà kèm nó thử coi đặng không cho biết.

Đoạn lấy kẽm ra, bắt con treo lên mà kẹp. Nó la chường nó anh ta lại kẹp riết chừng nấy. Chường mỡ xuống hồi nó chừ gì nó cũng không biết. Anh ta mới qua nhà A mà trách rằng: «Anh dạy vậy, làm con tôi bị kẹp một bữa ngắt ngo.» A nói «Tại anh không biết cách kèm nó chớ». B mới: «Hừ! Tôi thọ lắm chớ, mà đều tại đứa nó ngu thì ngu, nếu nghe lời anh mà kèm riết nó đây thì có ngày nó cũng chết...»

TRẦN-ĐINH-KHUM
Élève du cours élémentaire A
à l'école Roussin
SAIGON

AI TÍN

Mới nghe tin ông Nguyễn-ngọc-Liêng, Quartier mitre au Service de la Marine, đã 11 tuần hôm 9 Juin 1919 này; nguyên người là một vị khán-quan của bốn báo, giúp việc cho nhà-nước vẫn đã thâm niên, hưởng thọ mới có 41 tuổi mà phải rớt nợ thế.

Nhưng cũng nhờ có anh em bạn-hữu một cơ với người thầy đều mang tình bằng hữu mà lần hết lòng, cho nên cuộc tổng-tặng người cũng là về vãng từ thế.

Nay bốn-báo tạm kính đôi lời để tỏ chút tình ai điếu và xin phần tư cúng qui-quyển người, sau là cầu chúc cho linh hồn người sớm được hưởng phước thanh nhàn nơi tiên-cảnh.

N. C. M. Đ.

Cher M. Le Rédacteur en chef du Nong-Cô Min-Đam.

Kính thăm ông mạnh giỏi, sau đây xin ông vui lòng cho tôi xin một chèo giấy ấn thành bài ai-điếu này vào báo thì rất đẹp ơn.

Nay kính.

AI ĐIỀU

Mới đây tôi hay tin chàng lành rành: chánh thất của M. Nguyễn-trung-Chánh là cô Huỳnh-thị-Miêu đã 11 tuần hôm ngày 3 Juin 1919, hưởng dương mới có 20 tuổi mà vợ li dương-thê; bề con đại

lại cho chông rất nên thâm thiết. — Rât tiếc thay! Có này là một người đơn-bà li ai sánh kịp, đạo tâm tăng từ đứ đến giờ yên, ở cùng cha mẹ bên chông trọn bề hiếu đạo, giữ phận làm dâu; cho đến đời kẻ gia-dịch trong nhà cũng đều thương tiếc. Người như vậy lại tánh nết từ hòa, ở trước người luôn luôn không mất thọ. Nay nay ta. Chính đây là bạn cố-giao của tôi, tuổi chưa bao lâu mà gánh nặng thường vội gây nửa đường, thiệt cũng đáng buồn cho người bất hạnh.

Cuộc tổng chung nhằm ngày 3 Juin lộn 12 giờ trưa, khi để linh-cửu, bề con thân thích cùng làng xóm đưa ra tới phần mộ tại làng Trung-liên (Vùng-liêm) là nơi tá-đàn của người.

Nay nay tôi kính tỏ đôi lời mà xin phần tư cúng M. Chánh và cầu chúc cho linh-hồn cô Huỳnh-Thị, sớm được lên cõi Diệu-tri tiêu diêu khoái lạc.

Antrường, le 13 Juin 1919.
KHUÔNG-NGOC-TRINH huy lý.

Sách Việt-âm Văn-Úyển của M. Le Sarré mới xuất bản tại nhà sách tại Saigon, đứu có bán. Giá mỗi cuốn là... 1 \$20

Minh tạ lương-y

Travinh, le 23 Avril 1919.
A. Monsieor Nhự-thiên-Đường,
Pharmacie Asiatique, 38 rue de Canton
CHOLON

Kính
thăm ông chú Tiêm Nhự-thiên-Đường
ông Đại-biêu đứu đặng bình-an.

Sau đây tôi tỏ cho ông hay, hôm 8 Avril 1919 tôi có đặng 10 hộp thuốc Chăm bap bổ thận ninh thần hườn của ông gửi cho tôi, tôi lĩnh về uống hôm nay trong mình khoẻ hoà thán khí ăn ngủ đặng nhiều tôi lấy làm cảm ơn ông lắm mà chẳng biết lấy chi bồi đáp nên tôi tạm đi hàng cầu chúc cho ông phước thọ miêng trường sau đây xin ông gửi contre-remboursement cho tôi mua máy môn thuốc bên dưới đây.

- 10 Hộp bổ thận ninh thần hườn \$300
- 1 Ve sanh phát giu..... 0.30
- 1 Hộp Sát nha hương phan..... 0.30
- 4 Ve Tây-thị-lộ..... 0.50
- Tiền gửi..... 0.34
- Cong..... \$544

Nay kính
M. NGUYỄN-THANH-NHO
Secrétaire du chef de canton
de Ngải-long-Trung.
TRAVINH

Thuốc hút

hiệu
CÀ-LÔP

(TRAI 47)



Là một thứ người ta ưa dùng hơn và hay hỏi mua thường lắm.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES có trữ mà thôi.

TUY KIỂU GIẢI-NGHĨA

(Tiếp theo)

- « Kíp toan kiểm chôn xe máy, (1)
- « Không nhưng chưa để má bay đàng trời.
- « Nơi gần thì chẳng tiện nơi,
- « Nơi xa thì chẳng có người nào xa.
- « Có chàng Bạc-Hạnh cháu nhà,
- « Cũng trong thân-thích ruột rà chẳng ai.
- « Cờ hàng buôn bán Châu-thái,
- « Thật-thà có một đon sai chẳng hề.
- « Thế nào nâng cũng phải nghe,
- « Thành thân (2) rồi sẽ liệt về Châu-thái.
- « Bày giờ ai lại biết ai ?
- « Dầu lòng biển rộng sông dài tinh thính.
- « Nàng đã quyết chẳng thuận tình,
- « Trái má neo trước, lụy mình đến sau!
- Nâng cẳng mặt ú mây châu,
- Càng nghe mỹ nói, càng đau như dẫu;
- Nghĩ mình tăng đất (3) sây chân,
- Thế cũng nâng mới xa gần thờ than :
- « Thiếp như con én lạt đoàn,
- « Phải cung, rầy đã sỡ lạt cọng. (4)
- « Cũng dăng đầu tỉnh chắt từng,
- « Biết người, biết mặt, biết lòng làm sao ? (5)
- « Sợ khi muốn một thể nào,
- « Bán hùm buôn sói (6) chắc vào lưng dẫu ?

Vậy thì nâng kíp toan kiểm chôn xe máy đi (lấy chung).
 Nếu không nhưng chưa để má bay đàng trời cho dăng.
 Vậy mà ta để tỉnh rồi, nơi gần thì chẳng có nơi nào cho tiện.
 Còn nơi xa thì chẳng có người nào ở đâu xa nữa.
 Vậy thì có chàng Bạc-Hạnh là cháu ta ở nhà. Cũng trong thân thích, ruột rà chớ chẳng phải ai dẫu.
 Nó lập cửa hàng mua bán, bán dặt Châu-thái. Có một mình thiệt-thà lắm, chẳng hề đon sai. Vậy thì thế nào nâng cũng phải nghe ta.
 Thành thân với nhau rồi sẽ tnh liệt về Châu-thái.
 Chứng lý rồi ai lại biết ai mà nói.
 Mặc dẫu lòng mình như biển rộng tinh thính;
 Nếu nâng má quyết chẳng thuận tình,
 Ta ở trái má neo trước thì không khỏi lụy mình sau đi.
 Nâng kíp mặt ú mây châu.
 Càng nghe mỹ nói chừng nào, thì càng đau như dẫu.
 Nghĩ lại mình bấy giờ đã tăng đất sây chơn rồi. Bội thế đã cũng rồi mới tỉnh xa tình gần, than thở một mình.
 Khi nói với Bạc-bà rằng : tôi như con én lạt đoàn.
 Bày giờ ai lại biết ai, rầy tôi thấy bóng cây cọng tôi cũng sợ nữa.
 Tuy biết người, biết mặt, chớ biết lòng làm sao ?
 Sợ khi muốn phải có một phần nào.
 Bán hùm như bán hùm buôn sói mà dám chắc sao cho được.

NGHĨA XUÔI:

Vậy thì nâng kíp toan kiểm chôn má xe máy đi, chớ như không nhưng chưa để má bay đàng trời nào cho dăng. Vậy mà ta để coi rồi, nơi gần thì không có nơi nào cho tiện nơi; còn nơi xa thì cũng không có một đon sai nữa. Vậy thì có chàng cháu ta ở nhà tên là Bạc-hạnh, nó cũng là trong thân-thích ruột rà ta chớ chẳng phải ai dẫu xa lạ; nó lập một cửa hàng mua bán bán về Châu-thái, có một mình nó mà thật-thà lắm, chẳng hề đon sai bao giờ. Vậy thì bấy giờ thế nào nâng

cũng phải nghe ta, phải thành thân với nó rồi sẽ lo liệu đon nhau về Châu-thái. Đến chừng ấy có ai lại biết ai, dẫu lòng mình như biển rộng sông dài tinh thính đó. Chớ như nay nâng quyết chẳng thuận tình, ta e cho trước đã trái lời, thì sau đi phải lụy mình má chớ. Kiểu nghe nói mấy lời thì mới ú mây châu, càng nghe mỹ nói chừng nào, thì lại càng đau như dẫu chừng nào. Vậy nghĩ lại mình bấy giờ đã tăng đất sây chơn rồi, nên cũng thế mới tỉnh xa tình gần than thở một mình rồi nói với Bạc-bà rằng, tôi như con én

lạt đoàn và để bị cung rồi, nay thấy bóng cây cọng cũng sợ nữa, tôi nay đã cũng dăng rồi, nếu muốn mua tình chắt từng, biết người biết mặt thì làm vậy, còn biết lòng làm sao được. Tôi e khi thế nào trong muốn phải có một, nếu như vậy cũng ai như bán hùm buôn sói có chắt gì vào lưng dẫu.

DIỄN TỊCH:

- (1) Xe máy là: lấy chông.
- (2) Cưới rồi, vợ chồng lấy nhau rồi kêu là thành thân.
- (3) Tăng đất là: Hết đường đi; có câu: Ngươi -t-ich Cùng để chi thân, nghĩ rồi; than cùng đường đi.
- (4) Kinh cung chi dẫu, kiến khúc một nhi cao phi, nghĩa là: Con chim bị sự cung rồi, thấy bóng cây cọng cũng sợ má hay cao.
- (5) Tự gọi: Tri hơn tri diện bất tri tâm. Nghĩa là: Biết người, biết mặt, chẳng biết lòng.
- (6) Bán hùm buôn sói, có câu trong kim cổ kì quàng như vậy: Mạ lang mãi hổ khôn về bằng. Nghĩa là: bán hùm buôn sói, viết giấy tờ không đủ bằng có gì, có cuốn Kiều khác lại đó: Bán hùm buôn khải, khái nghĩa là: Cạp; tiếng Nghệ-an, Hà-tiên kêu vậy đó.

BÀI

« Văn-Minh »

Để giúp ích cho học trò sơ học các trường, lớp năm cấp, và học sơ cấp pháp toán, trong giờ học và lúc nghỉ.

Bài này có 8 cách đánh là:
 Cờ tướng, Bấm-dĩa, Canh-tranh, Hiệp-thương, Tùng-Đức, Vậ-sanh, Lượn-thương, và Bức-á.
 Có gọi bán, tại quán « Nông-Cổ Mìn-Đam » và các tiệm sách trong Lạc-châu.
 Giá mỗi bộ bán, là hai cật (0 \$ 20) mới gói 50 bộ, giá chín cật (9 \$ 00).
 Trữ tại nhà Monsieur:
 Lê-văn-Mai, Làng Hạnh-thông, Tổng Bình-lộ, Poste de Tri-ôn.

Ai muốn mua nhiều, xin gửi thư thương nghị

NGƯỜI ANNAM KHÔNG GIỀN Á-PHIỆN

Khán-quan mới xem cái đồ mực tôi hồ như vậy ngỡ là tôi nói hoang-dàng, luận lĩa mạng, mà tôi nhấm lại nữa cứ thấy đều làm như ý ngu của tôi đây, thì chắc chừng 40 năm nữa có nước Annam ta, chẳng có 1 ai, phải giền Á-phiện cả.
 Giềng Nha-phiện, xưa nay nó hại nói giống ta vô cùng; chừ đong-bang ta, cũng là chán hiểu.
 Mà bây giờ nếu chúng ta muốn trừ cho tuyệt cái số thuốc độc đó thì phải làm làm sao đây ?
 Theo ý ngu tôi tốt xét, phải làm như vậy : chừng 4, 5 chục năm nữa, át là phải tuyệt đàng.
 Những người đương giềng Á-phiện chừng đời 3 chục năm nữa thì các ông phải mà chết lần hết (có rần lần 4, 5 chục năm nữa các ông cũng phải chết lần, rồi từ này về sau những người chưa biết hết thì đờng tập, đờng trở tới nữa.
 Chưa hề rầy con, vợ khà nên ai khuyến lơn cũng chớ, anh em cũng khuyến giải cho nhau; bảo đừng hát Á-phiện làm chi, rồi ro phỉn roi, thì gây mang thân thể, tổn hao bạc tiền, phải mang nhiều đau khổ khó khăn cái thay đều làm như vậy, thì chừng 4, 5 chục năm nữa, át là người Annam không giền Á-phiện.
 LÊ-MAI

TIỂU THUYẾT Trước-giã : HỒ-BIỆU CHÁNH

AI LÀM ĐƯỢC

(Tiếp theo)

Chi-Đại tuy lúc ban đêm ở nhà đã quyết chí ra đó mà làm như chúng nó mà khi đến nhà giấy thầy thiên hộ đờng đảo thì bác mất cổ, nên đứng mà ngó, chớ không đánh chạy về theo người ta nữa mà về đó như đêm hôm-bà vậy được.
 Bởi vậy nên chúng xe lửa chạy rồi mà Chi-Đại hãy còn đứng trên trên, chưa quyết định.

Khi xe lửa chạy rồi thiên hạ lên lần tăn lạt hết; trong nhà giấy còn có một người khách đứng chơi và ít đưa ham-bù ngồi ăn bánh mà thôi. Chi-Đại rành rạ sau phải ghé ghé ngoi khoeo tay mà nghĩ thầm

rằng : « Tôi làm như chú này thật xấu hổ lắm, song không làm như vậy thì mai sáng tiền dẫu số mua gạo cho vợ ăn, lại không nó làm, hôm đay rồi tiền dẫu mà như nó. Thôi, để lạt nữa xe về ta phải dăng lòng kim vài mớ vật lĩa ít các. » Chi-Đại nghĩ vừa rồi kể nghe xe lửa xấp lẹ.
 Xe liền, xe kéo chạy rầm rầm, ham-bù cu-ly áp lại đờng nước. Những người đi đón nước bà con anh em thì đứng dựa theo mé nhà giấy, cu-ly ham-bù thì áp đờng gần đường rầy chực xe lửa chạy gần tới hầu nhảy lên mà vát dõ. Chi-Đại theo ra đứng với chúng nó. Cu-ly đưa vào cũng muốn đứng trước nên chen lãn vào nhau đạp thôi, nghe dụi dụi. Chi-Đại thấy vậy ngẩn ngơ, đứng sau xa mà ngó không dám chen vào với chúng nó. Khi xe chạy tới thì chúng nó nhảy bỏ lên xe lãn với nhau có đura té hèo xe lửa gần càng. Chi-Đại thấy nghe hèn hạ như vậy mà thấy cơn dánh về với nhau mà làm mới

có má ăn, thôi chỉ vô cùng. Anh ta trở về tỉnh kéo xe kéo, thà một mớ chắt má khỏi sự dánh dục.
 Tôi lại Chi-Đại mới thuật công việc mình thấy buổi sớm mai ấy và việc mình tinh để sáng bữa sau sẽ khởi sự lãn cho vợ nghe. Bạc-Tuyệt nghe nói thì đờng lòng bèn ôm Chi-Đại mà khóc, năn nỉ với chồng để đi gánh nước mượn lĩa tiến mà nuôi chồng, chớ không nỡ để cho chồng cực khổ đến nước ấy. Chi-Đại không cho, nói rằng thiên đờn-bà yêu đờng, lĩa thớ này không quen cực khổ, lĩa nào không lĩa nào không để cho vợ làm mà nuôi hay sao ?
 Rạng ngày Chi-Đại ra chũ chớ mượn xe, thế giấy thuê thầy lĩa một cái xe kéo. Khi Chi-Đại thay áo thường và mặc quần cụt áo xam về thì mặc cổ vô cùng, nước mắt rưng rưng hai hàng. Khi nắm lĩa xe kéo mà đi thì trong ruột đờng như ai cắc lãn năm bảy đợn.

LIM HONG BENG & C^o

43, Quai de Belgique, 43

SAIGON

Hàng này có bán và bán thử nước thơm (Lotion Florale) dũi heo muối xứ Úc-dịa-lợi (Sambons Australie) hiệu GAVAN-BA, mớ sữa Úc-dịa-lợi (Beurre Australie), Rượu la-ve hiệu « ASAHI » Beer, Biscuit Thượng-Hải (Sullivan's Candies Shanghai), các thứ bột đờng sanh (Pâtes Alimentaires Shanghai), Bải Cào Huế-kỳ, sữa dặt hiệu « GOLD LINES » (Kim-Tuyến) dẫu hắc (Coaltar) vãn vãn.

Sữa dặt hiệu « GOLD LINES » này, uống vào rất ngon rất bổ hơn các hiệu khác, có gọi bán cùng Lục-Tinh mà giá cũng rẻ hơn nơi khác, chừ qui-về hãy mua thử một hai hộp, sẽ át là toại chí.
 Những đồ của hàng này đều là đồ mới tinh anh, ngon lĩa lĩa thường.

Lục-Châu chừ quản tử, muốn mua mà bán lại, xin viết thư cho hàng chúng tôi rõ, chúng tôi sẽ tính giá rẻ, và sẵn lòng gửi đồ theo chừ y qui-về muốn. Hoặc muốn dánh dẫy thiệp thì để tấc như vậy : HO - NG BENG - SAIGON.

Tiệm may của M^{me} Huỳnh-công-Phú

92, Quai Belgique (Cầu-ông-Lãnh) Saigon

Mỹ mầu và chắc, đờng kiem mũi chỉ thiệt khéo.

TRƯỜNG NGUYỄN-XÍCH-HÔNG

Trường này rộng rãi sạch-sẻ... Trường này rộng rãi sạch-sẻ... may vị giáo-sư dạy dỗ cũng siêng năng ki-lưỡng...

Lục-chân chữ quân-tử có con... có cháu cũng nên đem đến đó mà cho nó học, chắc sao liệt-vị cũng được vui lòng, khỏi lo sợ nghĩ ngại chi cả.

HÃY HỒI THƯ ĐỒNG HỒ "OMEGA"

Mà này là thế thì bạn hết... có làm nó nữa; Bàng vàng, bàng bạc và bàng các loại kim Một mình hãng E. CAFFORT ở tại đường CAVIAT SAIGON có bán mà thôi.

Nước màu nhuộm TÓC VÀ RÊU Một cách mau lạ hiệu D. RICHARDS Nước màu này tốt nhất, chăm một chút thì thầy tóc rêu đổi ra màu Đỏ dợt. — Đỏ sậm. — Hay là đen huyền Theo ý mình muốn. Mà màu nhuộm cũng như là tự nhiên. Hề dùng thì thầy hiệu nghiệm, đã đều tốt mà chẳng hề phai lợt. Dùng nước màu này rất tiện, không mực tóc, mà làm cho tóc mềm, mượt và không rụng được. Gửi cho hàng một cái mớng da 4 quan tiền tây thì hàng sẽ gửi nước màu cho.



HÀNG A SEGUIN Rue de Moulis Môn bài số 153 tại BORDEAUX có trữ bán.

Chi-Đại tuy mặc cỡ vớ buồn râu song... nghĩ mình nghèo, phải làm mới có mà ăn, can chi mà nề. Bữa đầu Chi-Đại kéo xe, trừ tiền xe tiền ăn uống rồi còn dư được chín các. Chi-Đại đưa chín các bạc ấy lại cho Bach-Tuyết. Bach-Tuyết gợn gạo thò tay mà lấy chớ trong lòng buồn thảm vô cùng.

10. — LAM BÓN Nói về Chi-Đại kéo xe được 10 ngày... mỗi ngày kiếm được hoặc năm bảy các, hoặc một đồng đều đem về giao hết cho Bach-Tuyết. Bach-Thuyết thấy chóng cực khổ mà mình mắt mang mền gần ngày, không giúp đỡ chi được thì buồn râu hết sức; bởi vậy Chi-Đại kéo xe ăn cơm ngoài quán thì Bach-Tuyết ở nhà cứ mua nước mắm mà ăn không giám mua thịt cá chi hết, nghĩ vì chóng mình chấy gia phồng tăng làm mới ra đồng tiền, nó nỏ ở nhà mình lại ăn xài hay sao. Bữa nọ Chi-Đại hỏi vợ rằng:

— Em có tình thù coi ngày nào làm... hôn hay không? — Tôi tình chắc là tháng tới đây rồi... chừng mừng năm mừng sáu. — Em gần ngày qua buồn hết sức, nghĩ vì mình không có một đồng tiền dư, phần thời đâm đầu với người ta chất hẹp, chừng em đến ngày khai hoa đày, đã không tiền mà lo thuốc men mà lại không chỗ nương náu vì không biết về chỗ anh lon-ton Thiết cố cho em khai hoa trong nhà không. — Hôm nay vợ anh lon-ton theo biểu... tôi khai hoa ở nhà đây mà thôi. Song tôi nghĩ anh thì mắt đi kéo xe, nếu để ở nhà biết lấy ai mà nương đỡ và nuôi dưỡng em. Bởi vậy em tình thôi để vợ nhà thương thì trong Chợ-lớn, mà năm ít ngày cũng có rồi sẽ về. Chi-Đại nghe nói, nghĩ cũng phải, nên bâng lòng tình cho vợ về Chợ-lớn. Bữa nọ trời nắng kéo mặt, nên thừa dịp có

mỏi đi Cầu-Kiều mới ghé lại nhà uống... nước nghỉ một lúc. Khi sửa soạn ra kéo xe đi nữa thì nghe vợ nói đau bụng. Chi-Đại lật đật hỏi vợ lên xe, kéo rít về nhà thương. Mụ coi thì nói Bach-Tuyết tôi mới khai hoa. Chi-Đại mới để ở đó kéo xe đem về trả cho chủ rồi trở về với... Chừng tới 7 giờ Bach-Tuyết đã được một đũa con trai vợ chớ không rờ hết sức. Bach-Tuyết trao cho Chi-Đại 12000 mà nói rằng: Anh làm hai mươi m'v ngày rày còn dư được bảy nghìn tiền đó. Vậy anh cất để dành chừng em ra rồi sẽ mua áo quần cho con. — Vậy chớ em không ăn xài hay sao mà còn dư được tiền đây? — Em thấy anh cực khổ nên không nỡ ăn cá thịt, để dành tiền mới còn được đó. (Sau sẽ tiếp)

QUYNH-MY NGUYEN-NGOC-CU Số 20 đường Amiral-Courbet (CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, nước-mắm, tâm, cám, trà-hột, trà-tàu, thuốc hút cũng các vật dùng khác. Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng Tiềm này bán ròng no-ô-mâm ở tỉnh Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua vật chi, đến đến hàng phố, gửi giấy, thì kể đem đến mà chẳng sai. Nay tôi lại có dịp chỗ cho người sành sẽ từ từ. Muốn dùng con từ bữa ăn hay là muốn dùng con thông cũng được. Lại có chỗ nghỉ ngơi thông tin xin các ông ghé chơi một phen thì sẽ rõ.

DÀO-MỸ-THANH Graveur sur tous Métaux TIỆM KHẮC CON ĐẤU

TIỆM KHẮC CON ĐẤU DÀO-MỸ-THANH Graveur sur tous Métaux. Hình ảnh con dấu và thông tin về tiệm khắc.

CASINO DE SAIGON

Nhà hát bóng Casino đứng bu... nhất trong cõi Đông-Dương, mỗi tuần thay nhiều lớp lạ thường, hay lại thêm vui vẻ, hình ảnh freres gửi lại. Ông Leopold đã lập nhà hát tại Saigon 25 năm công cán, thầy thầy đến về chẳng công nghệ, máy không rung hình chổi tốt tươi xem tới rắng mà không mỗi mắt đến xem chơi tiên-kiến rất vui lòng, nhiều tích hay đẹp dạ quí ông. Sự mẫu-nhơn xưa nay chưa từng thấy. Nội tuần này sắp tới có hát 2 thứ tuồng mới là La mort du Sous marin và Le cœur Héroïne có nội nhiều lớp hay lắm.

CAO BẠCH

Kính trình quí-vị dẫu...: chúng tôi... một tiệm tại đường Catinat, môn bài số 87, Saigon, để sửa các thứ máy. Nhờ là đồng hồ xe máy, máy đánh chữ, máy may, máy hát, tủ sắt, v.v.v. Có kính các thứ con dấu đồng và mã thung đủ kiểu, chạm mỹ đã cầm thạch, v.v.v. Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy, essence, alcool à brûler và carbure, thứ nhất là thứ monchons. Qui-vị ở xa muốn mua hay là sửa món gì xin viết thư cho chúng tôi thì chúng tôi sẽ gửi lại lập tức và tính giá thiệt rẻ (gửi cách lĩnh hóa giao ngân, Contre Remboursement) qui-vị muốn mua món gì ở Saigon hay là hỏi thăm việc chi thì chúng tôi cũng sẵn lòng lo giùm. Xin Chư-lớn chiếu có chúng tôi bắt lòng cảm ơn. Au bonheur des Tonkinois PHẠM-THÈ-KINH 87, Rue Catinat—Saigon

TRAI THƠ MỘC HIỆU LƯỢC-LONG Tr Nguyễn-long-Thao Ở tại chợ Lái-thiêu

Trai thơ mộc thì sáng tạo đó hơn 5 năm... phía sau phố chợ đường xa hơn Saigon-Thơ-u-mot, có đồng đồng đủ bằng in dài mà số liền từ 1m40 cho đến 2m20, kế ngàn 0m80 cho đến 1m15; bằng in chữ kiểu từ linh (long lân, qui, phụng), bằng in chữ của công 7, 8 từ cho đến 12 từ, và bằng in một đôi, bằng tròn một đôi xấy, chừng chạm tam lân từ 1m55, có thể 5 từ 4 góc chạm giấy là tây, bằng ruợc (table d'écriture), bằng lịch (table de calcul), bằng viết (bureau) bằng rơm mặt (table de toilette) bằng nguyệt, từ so trên, từ so kính từ từ các biến liên thanh thờ kiến về sơn thủy chít do chữ vàng, ghế ngồi mặt tròn, mặt trái đảo, mặt đầu, và có đủ thứ đồ tiện, những là chùng đèn, đài, hộp, khay, kỷ vàng một, vàng hai, vàng ba, vàng tư, hết thấy đến làm bằng cây danh mộc, ch theo dấu kim thời tron bốn, chắc chắn và bền giá rẻ. Các phía trước phố chợ có dọn thêm một tiệm "cảnh" có bán đủ mọi thứ và để danh một trú ở thủ truợc đó cũ. Kính xin chư-lớn qui-khách thừa tiếp nhân du xin ghé lại tiệm tôi muốn mua đồ làm đồng hoặc là đặt món chi chừng dọn trong nhà thì tôi sẵn lòng mau làm cho vừa ý quí ông. NGUYỄN-LONG-THAO, chủ trai kính cáo.

Nhà trường của bà Le Guidec

Ở tại đường Amiral Page số 1 Ngang hông Nhà-Thờ Nhà-Nước SAIGON Bà Le Guidec kính rao cho trong Lục Châu hay, như vì nào có con nều muốn cho lên Saigon ăn học, thì bà sẽ sẵn lòng tiếp đãi, ăn ngủ tại nhà trường của bà được hết. Muốn học tại trường bà, thì bà sẽ lo dạy cho tới lớp thi bourse đăng về các trường Nhà-nước. Hoặc đi học các trường nào khác hay là trường của Nhà-nước rồi về nhà trường của bà ăn ngủ cũng được. Bà sẽ sẵn sóc kềm thức con trẻ lo làm bài vở và học tập luôn. Chẳng hề để cho chúng nỏ ham chơi mà mất ngày giờ. Bà kính giá rẻ.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đồ đồ phụ tùng đường Laro môn 99 và 101.

Thái-Vân-Hiệp chủ tiệm Kinh cũng Lạc-châu qui khách đóng xe... Tiệm đóng xe và sửa xe.

Gởi xin qui khách có dịp đến Đai-hộ xin ghé lại tiệm tại một vài trước qui công việc của tôi...

Còn tôi cũng có gởi bán những lá đến xe, bánh cao-su giã-ti, đồ bắc kê da thay nội tiệm Thái-Binh trước nhà giấy xe lửa Mỹ Saigon, tiệm Lạc-tính-lâu số 84 đường d'Espagne.

Thái-Vân-Hiệp chủ tiệm

TIỆM-AN-PHONG

Bán hàng Tàu và hàng Bắc TẠI CHỢ CAO-LÀNH

Kính lời tri ân công lực Lạc-châu qui khách đóng xe... Tiệm đóng xe và sửa xe. Kinh cũng Lạc-châu qui khách đóng xe...

Caò-lành, Nguyễn-xuân-Trước. Chủ tiệm

PHÚ-TOÀN 17, 19, Rue Amiral Courbet HALLE CENTRALE (SAIGON)

Kính cũng qui ông, qui bà, tiệm tôi có bán đồ thợ thêu Tây.

Bán y giá, thiệt rẻ, cách tiếp rước có lễ phép Amam.



Tôi mới mở thêm một tiệm đóng giày và sửa giày. Bán tiệm có thợ Amam sành nghề. Đóng rất kỹ càng và chắc lấm. Giá rẻ, đa tới, kiểu khéo.

Xin đồng ban niềm tình giúp tôi nên việc rất đời ơn vô cùng. Như trong Lạc-châu có cần dùng, xin chịu khó viết thư, tôi sẽ thi hành lập tức.

Chủ tiệm: NGUYỄN-VĂN-TANG.

CAFÉ RESTAURANT HIỆU-HIỆU 35-37-38, Rue Amiral Roze, Saigon

Kính cũng qui ông qui thấy được rồi. Tiệm tôi bán cơm tây, đồ ăn nấu thiệt ngon, rượu chất thiệt tốt nhất hạng. Trong ngoài sạch sẽ, đèn khí, quạt máy và bàn ghế xin đẹp hẳn hoi.

Vậy xin mời qui ông qui thấy đến tiệm tôi mà dùng tôi sẽ sẵn lòng tiếp đãi từ tế luôn.

Qui-ông ở Lạc-châu mỗi khi có việc lên ở Saigon, xin hãy ghé tiệm tôi mà dùng bữa, chắc sao cũng vui lòng đẹp miệng chừ qui-ông.

Hiệu-Hiệp chủ tiệm

Café-Restaurant Taverne Française NAM-THUẬN-PHÁT

Lê-Văn-Lê, successeur, ở tại Ngã-tứ đường Pellerin và đường Espagne gần đình Xã-Tây Saigon

Kính cũng chừ qui-ông được rồi: nhà hàng bán cơm Tây hiệu là Nam-thuận. Phát e này, nay đã về phần tôi làm chủ rồi tôi mới tìm được người đầu bếp giỏi nấu nướng rất khéo rất ngon; những trẻ coi dọn ăn tôi cũng dạy đủ lễ nghi để cho chừ qui-ông phởn khi sai khiến; tôi xin chừ qui-ông có cận đến tôi là ban đồng-bang mà giữ nhau cho nên việc, còn trong lúc chừ qui-ông ở: có dịp chi lên đến Saigon, thoãn như chừ ông có lờn chiều cố, thì tôi cũng vui lòng tiếp đãi và cảm tạ chẳng chng.

Lê-Văn-Lê chủ tiệm

TIỆM Nguyễn-hữu-Sanh 91, Rue Catinat 91, SAIGON

Có bán đồ thợ hàng Tàu, hàng Tây tốt lắm mà giá cũng rẻ.

Còn thợ may đóng lấm, may đã khéo lại chắc, mà lại may cũng mau nữa.

Có bán các thứ nón Tây của người Bắc làm. Nón tốt giá nhẹ.

Xe hơi cho mướn

Kính cũng liệt vị đồng hay: nay tôi sắm một cái xe hơi OVERLAND 5 chỗ ngồi để cho mướn nếu chừ qui-vị có cần dùng đi chơi, hay là có việc chi, xin hãy trường tình giúp nhau làm việc. Xe có để sẵn tại đường d'Adran số 100 Saigon, ngang trước Tòa Tân-Đào, bất luận là giờ nào, chừ qui-vị muốn dùng xin đến đó thì có sẵn.

TRIỆU-CƯƠNG

MỘT TIỆM LỚN TẠI CHOLON, SỐ 188, ĐƯỜNG MARINS

Một tiệm mới tại Saigon số 3 đường Gallieni

TRÔNG RĂNG VÀ THAY CÔN MẮT



Kính lời cùng Lạc-châu chừ qui-ông qui-bà đến, rồi: Nguyễn-tiệm tôi trông răng, đồ răng CAPTÔNGHIỆP



CỦA QUẢN LƯƠNG-Y LANGSÁ BẰNG THƯỜNG, cách làm rất khéo-lẻ và chắc chắn, làm răng đồ thượng hạng, chúng hề đổi trẻ, vàng của tôi bích đều mời: năm cũng còn sáng láng như mới vậy.

Nay tôi lập thêm một tiệm mới tại Saigon (15 Mars 1919 này khai trương) số 3, Boulevard Gallieni, ngang gác xe lửa Saigon-Cholon (Đường trên) 10 mới Saigon; cũng có trông răng và bích răng giá thiệt rẻ, cũng có bán các món khác thường đúng theo ý của

chừ qui-vị, mỗi mỗi các cuộc trong sự mua bán của tiệm tôi thời giá cả đều thích để lựa các nơi khác chẳng sai. Vậy tôi kính một chừ qui-vị hãy thử bước đến tiệm tôi, tôi hết lòng trọng đãi. Chỉ như chừ qui-thách ở trong Lạc-châu có cần dùng món chi, xin chịu phiền viết thư cho tôi hay tôi sẵn lòng chờ chờ CONTRE REMBOURSEMENT.

TRIỆU-CƯƠNG kính mời.

東 DAI-DONG 大 49-51, Rue Duperré, 49-51 SAIGON

Chụp hình đủ kiểu, tốt lắm!

Trông-răng và bích-răng

GIÁ RẺ LẮM !!

Bijouterie Saigonnaise

TIỆM

Minh-thành-Hoà

BÁN ĐỒ NỮ TRANG

33, Rue Schroeder. - Saigon

Kính lời cho lạc-châu chừ qui-khách đóng xe: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kim-thời, rất nên xinh đẹp, ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 33. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Chợ-lớn, đường Tây-binh (Rue des Marins) số 184, tục danh là hàng chèo-mũi, nên tôi thường hiểu ý qui-bà quí-cô ưa dùng đồ nhẹ nhàng và hươ-mỹ.

Từ khi tôi mở 3 cái tiệm ấy đến nay cũng nhờ ơn qui-bà chiêu ở cho người đồng-bang nên việc tôi rất cần cần, ngày nay mà trong lạc-châu hiệp đồng, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm vui mừng cho các ông và chừ xin cho các ông cho mau thành tựu.

Nay Minh

Nguyễn-Văn-Lạc chủ tiệm

Tiệm Hiệp-thành

TẠI MYTHO

Kính cũng chừ qui-ông trong tỉnh Mỹ-tho và các tỉnh lân cận được hay, nay tôi mới lập ra một tiệm, lấy hiệu là Hiệp-Thành ở tại chợ Mytho, để làm Đại-ly cho hiệu Liên-Thành Chợ-lớn mà bán các thứ nước mắm Phan-thiết thiệt ngon, và tiệm tôi cũng Đại-ly cho hai tiệm mộc Lái-thiêu của ông Nguyễn-long-Thao và ông Nguyễn-hiệp-Hòa mà bán đồ thợ hàn, tủ, ghế, dĩa, bằng cây danh mộc như: gỗ, trắc và cẩm-lai, vân vân. Nước mắm thiệt ngon, mà chừ bán cũng khéo. Lạc-châu đều nghe tiếng đồ lâu, cái xin chừ ông lấy lòng có cấp, đến giúp bạn đồng-bang, thì tôi thắm cảm chẳng cùng.

Mytho Hiệp-Thành

Chủ-nhơn: Tạ-Vân-Quần Chủ tiệm

Thi-ngọc-hiệu

TIỆM TRÔNG RĂNG RẤT KHÉO

Kính lời chào chư quý-ông quý-bà được rõ Nguyễn khi trước tôi thường ở trông răng tại tiệm M. Villaroelle ở đường Marins (Cholon) hơn mười năm, lúc-chưa chú quý-ông đến biết tôi và cũng đầu tiên nghĩ ngợi trông răng coi tôi đã chắc là khéo mà thêm mau.

Hiện nay tôi đã tách riêng ra mà lập một tiệm tại đường Avenue Jactareo, môn bài số 54, nơi nhà Am-công (đó cây của ông Huỳnh-tri-Phú (Cholon).

Vậy tôi kính xin lưu chú chư quý-ông vui lòng cần thận, để giúp tôi là người đồng bang thì tôi lấy làm cảm ơn càng càng. Tiệm tôi có trông đủ thứ răng và nhiều cách lạ, hơn các tiệm, khéo sửa và cũng.

Ái đau răng như răng tôi cũng có thuốc, ai răng hó tót cura và sửa lại cũng hết nó. Còn ai ở xa muốn thì gửi thư cho tôi, hoặc ở gần mà không muốn đến tiệm, thì tôi cũng sáng lòng đến tận nhà quý-khách mà làm cho, mà cũng không tính giá tiền mà hơn đến tiền.

Còn ai sợ quý-khách muốn trông mau, thì trong 1 ngày cho tôi, thì xin phải đến tại tiệm, tôi sẽ sửa sức lâu cho vớt lòng quý-khách.

Còn việc trông răng thì tôi báo-chương trong 5 năm, nếu có sức ra thì tôi làm lại không mất tiền.

Tiệm tôi đây việc trông răng chắc chắn hẳn hỏi mà tiền công lại tính rẻ hơn các nơi khác.

Nếu ai dám mời đến cho tôi mà muốn trông răng thì tôi tính tiền công phàn nửa, bằng chẳng trông thì tôi cũng tính tiền nước-hàng cho bạch phân chi thập (10 /-).

Thi Ngọc hiệu
Chủ nhân, NGUYỄN-THI-AN cần khải.

NAM-HỒNG-PHÁT KHÁCH SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106 ngang Gare xe lửa Saigon-Govap tại Chợ-mới Saigon

Bán rượu tây và sửa xe máy, đến essence và dầu alcohol. Có che không phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua bát cầu vật chi thì tôi mua giùm, niềm kỳ lưỡng gửi tới chỗ ở mấy ông.

HỮNG-NHỢP-KY.

Tiệm khác con dấu



Kính tế công Quý-khách đấng rồ: Tiệm tôi khác con dấu đồng, bạc-su và bằng đá cẩm-thạch đồ mỹ, văn văn... Giá rẻ đồ tốt mà làm mau, nếu quý-khách ai muốn đồng kiểu nào, xin gửi thư lại tiệm tôi lấy Catalogue lựa kiểu mà đúng, thì tôi sẽ hết sức làm cho vừa ý.

TÂN-DUY-BINH
Graveur
89, Rue Catinat, 89. - Saigon



Thuốc Cam tích nầy tại tiệm NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG ở tại đường Canton số 38 Chợ-lớn có bán, hay làm; liệt-vị có bán mà bị bệnh Cam-tích công nên gửi đó qua y tá cho nó ăn thì thấy hiệu nghiệm liền.

GIA: Mỗi gói 10 bánh... 0 30
Mỗi hộp 100 bánh... 0 90

TIỆM Trương-văn-Hàn SADEK

Có bán xe máy mới và đồ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lành thấp mướn đèn lái đá (carbure) theo cuộc quan, hôn, tan, lễ, kỵ-yên, tân-gia, hạ-thọ.

Khăn đen bằng nhiều tay tốt thượng hạng; bán mới và bán lẻ vô ruột xe máy hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thư cho tôi, tôi sẵn lòng kỹ lưỡng gửi contre remboursement (nghĩa là đóng bạc tại nhà thơ mà lãnh đồ).

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ (Prix courant).

TRƯƠNG-VĂN-HÀN chủ nhân.

GRAVURE sur METAUX ET MARBRES



Tiệm tôi đã lập ra mười năm nay khác đủ kiểu con dấu đồng và mù thung. Có chạm mỹ bia đá cẩm thạch đồ mỹ. Tôi có in đủ kiểu trong catalogue (mục lục) để cho quý-vị lựa kiểu mà đúng. Xin chư tôn chiếu có tôi rất cảm ơn.

Nay kính.

VỪA LỚN TRỪ ĐỒ VẬT THỰC

H. BLANC và HAUFF Đường Catinat, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và rá ve)



Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng và ve, ve lớn, ve phân nửa và ve gọt tử.



Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSE

Sữa đặc không đường condense

Vẫn sữa béo lên

Sữa bò hiệu CON GẤU tại hành Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy hút chữ hiệu UNDERVOD, viết rõ ràng lắm.

EDEN-CINÉMA

Tuần này rạp hát bóng Eden-Cinéma hát nhiều lớp lạ, hát tình những tuồng mới đã hay mà lại vui, thưở nay Nam-kỳ chưa hề có. Liệt vị hãy đến xem chơi cho tiêu khiển.

Lời rao

Kính cáo công chư quý ông và quý thầy đồng hay.

Tôi là Nguyễn-văn-Mỹ chủ tiệm bán nón tại đường d'Adran môn bài số 110. Kể từ ngày 1^{er} Avril 1918, thì tôi dời tiệm qua đường d'Ormay môn bài số 49. Xin quý ông và quý thầy nhấm lớn nhân từ, xin ghé tiệm tôi xem chơi, thì tôi ăng-lạc tiếp rước.

NGUYỄN-VĂN-MỸ
49, RUE D'ORMAY, 49 - SAIGON

ĐẦU XỔ

Cửa nhà thuốc NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG 38, Rue de Canton - Cholon

Thứ đầu xổ này của nhà-đường hết lòng nghiên cứu mà chế ra, rất nên thiên lương sạch sẽ, những người nóng nảy trong mình, hoặc ban trái độc địa, hoặc nóng râm như đá, hôi miệng, ăn khó, ngửi mùi đường đại tiện hôi hám.

Hễ dùng thứ đầu này mà xỏ thì thấy hiệu nghiệm liền.

Cách dùng:

Sớm mỗi đờ bụng đói, tiện nó với nước chè-è mà uống.

Người lớn mỗi lần uống một ve.

Con nít (2, 3 tuổi mỗi lần uống 1 muỗng canh, 6, 7 tuổi mỗi lần uống 2 muỗng canh. Giá mỗi ve..... 0 \$ 20

Thuốc bột để chà răng

Cửa nhà thuốc NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG 38, Rue de Canton - Cholon

Phàm người ở đời, răng là một vật rất quý rất cần dùng hơn hết, nên chẳng biết lưu ý mà giữ gìn, thường thấy có nhiều người chưa bao làm... để mà răng đỏ róng hết, cho nên phải có thứ phẩm để chà răng là đồ rất cần kíp.

Bởi nghĩ vậy, cho nên nhà-đường chúng nó chọn nhân, gia tâm nghiên cứu mà chế luyện ra một thứ phẩm tốt, để làm cho thơm miệng mà giặt được sâu. Nếu dùng nó mà súc miệng chà răng cho thường mỗi ngày, thì răng sẽ sạch mà lại bền chắc lại dài, khỏi lo đau nhức chi cả.

Mỗi hộp giá 10 bánh 0 \$ 20